CÔNG TY CP KHO VẬN MIỀN NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
-------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/STG/CV-HĐQT	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 04 năm 2026*

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: **Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam**
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ Phần Kho Vận Miền Nam
   - Mã chứng khoán: STG
   - Địa chỉ: 1B Hoàng Diệu, phường Xóm Chiếu, TP.HCM
   - Điện thoại: 028.62685858 Fax: 028.38266593
   - Email: camry.tu@sotransgroup.vn

2. Nội dung thông tin công bố:
   Báo cáo thường niên năm 2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/04/2026 tại đường dẫn https://sotrans.com.vn/co-dong/thong-tin-co-dong/

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:
- Báo cáo thường niên năm 2025.

CÔNG TY CP KHO VẬN MIỀN NAM
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐẶNG VŨ THÀNH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
2025

SOTRANS GROUP

CỦNG CỐ NỀN TẢNG CHUYỂN MÌNH BỨT PHÁ

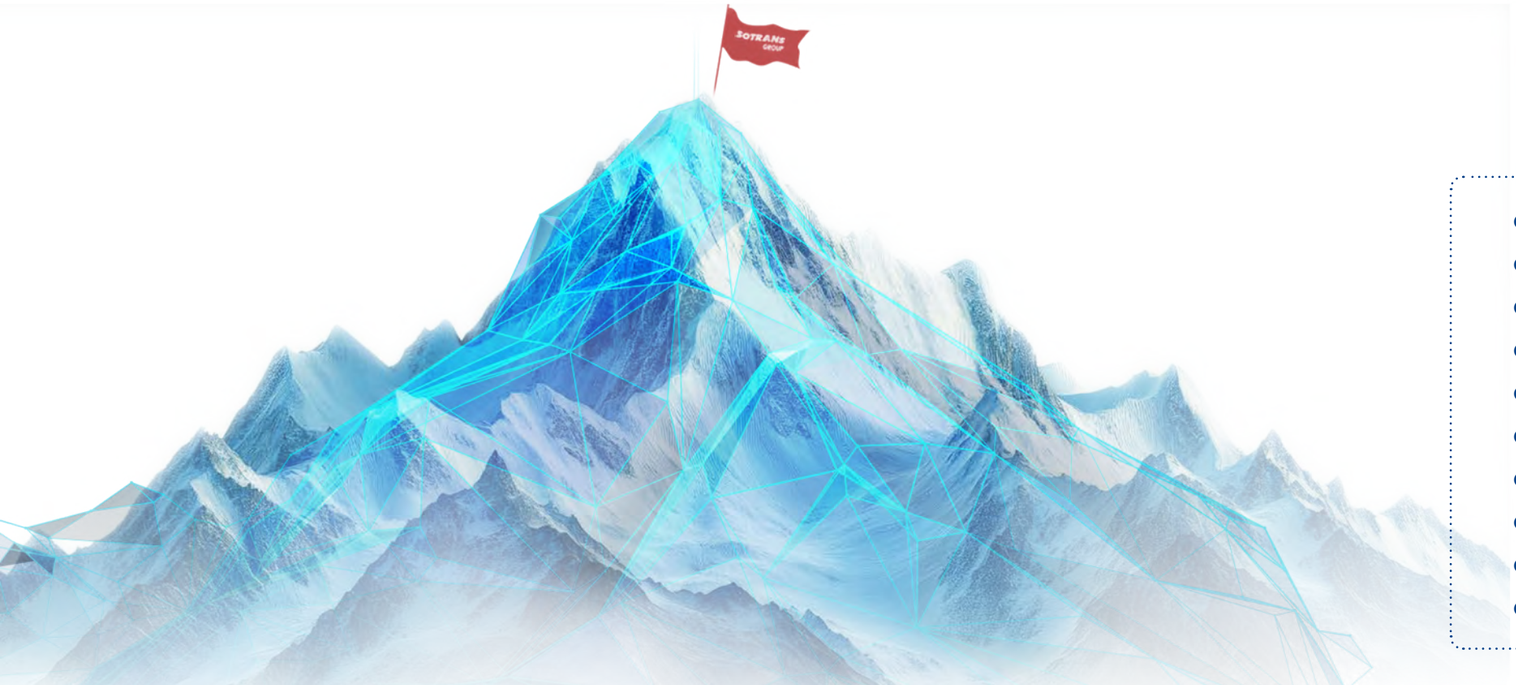

PHẦN 1
GIỚI THIỆU VỀ SOTRANS

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM
- Tên tiếng Anh: SOUTH LOGISTICS JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: SOTRANS
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300645369
- Vốn điều lệ: 928.533.570.000 đồng
- Địa chỉ: 1B Hoàng Diệu, Phường Xóm Chiếu, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (84.28) 6268 5858
- Fax: (84.28) 3826 6593
- Website: www.sotrans.com.vn
- Mã chứng khoán: STG

PHẦN 01 TRANG 3

GIỚI THIỆU VỀ SOTRANS

Tổng quan về SOTRANS

Quá trình hình thành và phát triển

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh

Định hướng phát triển

Các rủi ro

PHẦN 02 TRANG 22

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025

Tình hình hoạt động kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

PHẦN 03 TRANG 37

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2025

Tình hình tài chính

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiểm toán

PHẦN 04 TRANG 40

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

PHẦN 05 TRANG 40

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị

Tiểu ban kiểm toán

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Tiểu ban kiểm toán

PHẦN 06 TRANG 48

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Thông tin chung công ty

Báo cáo của Tổng Giám đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

TỔNG QUAN

525.000 m^2
Diện tích cảng

TOP 10
Công ty Logistics uy tín
tại Việt Nam

3.500.000+
TEUs vận chuyển đường thủy

TOP 500
Doanh nghiệp lớn nhất
tại Việt Nam

15.000+
Tấn hàng dự án

50+ Năm
hoạt động

100+
Xe container

25+
Tàu từ 90-300 TEUs

Đại lý Hải quan ĐẦU TIÊN
tại Việt Nam

TỔNG QUAN

SOTRANS - HƠN 50 NĂM TIÊN PHONG
TRONG NGÀNH LOGISTICS VIỆT NAM

SOTRANS Group là một trong những công ty hàng đầu cung cấp hệ sinh thái Logistics đầu cuối hoàn chỉnh tại Việt Nam, với hơn 50 năm kinh nghiệm kết nối doanh nghiệp với thế giới.

Được Nhà nước thành lập từ năm 1975, SOTRANS đã xây dựng uy tín vững chắc với vai trò chủ lực trong lĩnh vực kho bãi và vận chuyển phục vụ ngành thương mại Việt Nam.

Năm 2007, công ty chuyển đổi sang mô hình cổ phần, mở ra giai đoạn phát triển mạnh mẽ để trở thành tập đoàn logistics tích hợp toàn diện như ngày nay.

HỆ SINH THÁI LOGISTICS TOÀN DIỆN

Từ năm 2016, SOTRANS định hình chiến lược phát triển hệ sinh thái logistics toàn diện thông qua việc đầu tư mạnh mẽ vào các công ty chuyên ngành, hình thành nên tập đoàn SOTRANS – bao gồm:

SOWATCO
Khai thác cảng, vận tải thủy nội địa và đóng tàu.

VIETRANSTIMEX
Dẫn đầu trong lĩnh vực vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng.

SOTRANS LOGISTICS
Chuyên kho bãi, giao nhận và vận tải quốc tế.

CẢNG MIỀN NAM
Kinh doanh xăng dầu.

SOTRANS với vai trò công ty mẹ, **tập trung tối ưu hiệu quả vận hành, quản lý nguồn vốn, phát triển thương hiệu và nâng cao năng lực cạnh tranh toàn hệ thống.**

DỊCH VỤ CỦA CHÚNG TÔI:

SOTRANS cung cấp các giải pháp logistics toàn diện trên các dịch vụ cốt lõi:

- Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa
- Khai thác kho bãi, cảng, nhà xưởng, văn phòng...
- Dịch vụ xếp dỡ, giao nhận, vận tải đa phương thức (đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường biển, hàng không)
- Đại lý tàu biển, môi giới hàng hải, dịch vụ hải quan.
- Kinh doanh kho ngoại quan (CFS), cảng cạn ICD, trung tâm phân phối Logistics
- Vận chuyển hàng quá cảnh, chuyển tải quốc tế
- Đại lý kinh doanh xăng dầu, dầu nhớt
- Dịch vụ liên quan đến đóng tàu, cấu kiện nổi và sửa chữa tàu thuyền...

MẠNG LƯỚI TOÀN CẦU

Với hệ thống đại lý tại hơn 100 quốc gia – đặc biệt tại các thị trường chiến lược như Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, EU – và mối quan hệ chặt chẽ với các hãng tàu hàng đầu thế giới, SOTRANS đảm bảo tốc độ, độ tin cậy và tối ưu chi phí tại mọi mắt xích của chuỗi cung ứng.

ĐỐI TÁC TIN CẬY CỦA CÁC TẬP ĐOÀN TOÀN CẦU

Với uy tín và năng lực vượt trội, SOTRANS đã trở thành đối tác logistics đáng tin cậy qua nhiều năm của nhiều thương hiệu lớn như: Scavi, Cargill, Holcim, Uni-President, PepsiCo, Samsung, P&G, Colgate-Palmolive, FrieslandCampina, Texhong...

THÀNH TỰU NỔI BẬT

Trong hành trình hơn 50 năm phát triển, SOTRANS đã liên tục mở rộng quy mô hoạt động, đa dạng hóa lĩnh vực kinh doanh và từng bước khẳng định vị thế vững chắc trong ngành Logistics Việt Nam với nhiều huân chương, giải thưởng từ Chính phủ, các cơ quan quản lý và tổ chức uy tín trong nước ghi nhận đóng góp nổi bật của SOTRANS vào sự phát triển kinh tế - xã hội:

HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG II
do Chủ tịch nước trao tặng năm 2005

HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG I
do Chủ tịch nước trao tặng năm 2010

SAO VÀNG ĐẤT VIỆT
năm 2009

CỜ THI ĐUA XUẤT SẮC
của Bộ Thương mại và Chính phủ trao tặng nhiều năm liền

THƯƠNG HIỆU MẠNH VIỆT NAM
do Thời báo Kinh tế Việt Nam và Cục Xúc tiến Thương mại – Bộ Thương mại bình chọn năm 2006 – 2007 – 2008

TOP 500
Doanh nghiệp tư nhân lớn Việt Nam - VNR nhiều năm liền

TOP 50
Doanh nghiệp phát triển xuất sắc - VNR nhiều năm liền

TOP 10
công ty Logistics Việt Nam - VNR nhiều năm liền

THƯƠNG HIỆU VÀNG
TP. HCM - UBND TP. HCM 2021, 2023

TOP 500
Profit Việt Nam - VNR nhiều năm liền

TOP 10
Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh 2025 ngành Logistics – Viet Research & Báo đầu tư năm 2025

TOP 50
Vietnam Best Growth - VNR nhiều năm liền

CHẶNG ĐƯỜNG
HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

1975 — Thành lập với hệ thống kho và vận chuyển chủ lực ngành thương mại.

1990 — Thành lập Xí nghiệp Kinh doanh Thương mại

1992 — Thành lập SOTRANS International Freight Forwarders, mở rộng hợp tác quốc tế

2001 — Nhận chứng chỉ ISO 9001:2000

2005 — Chủ tịch nước trao tặng Huân chương Lao động hạng I.

2007 — Chính thức cổ phần hóa, đổi tên thành Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam.

2010 — Thành lập các đơn vị: SOTRANS Focus, SOTRANS ICD, SOTRANS Petrol.

2016 — Đầu tư các công ty con: Sowatco, Vietranstimex, Sotrans Logistics, cùng nhiều công ty liên doanh, liên kết khác...

2020 đến nay — SOTRANS trở thành thành viên của Tập đoàn ITL

2023 đến nay — PSA trở thành cổ đông chiến lược

CHẶNG ĐƯỜNG
HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

GIAI ĐOẠN THÀNH LẬP
1975 - 1987

Ngày 14/10/1975, Công ty Kho Vận Cấp 1 – tiền thân của SOTRANS – được thành lập trên cơ sở tiếp quản Kho Tồn Trữ Thủ Đức và Nha chuyển vận thuộc cơ quan tiếp vận trung ương của chính quyền Sài Gòn.

Nhiệm vụ cốt lõi là kho bãi và vận chuyển nội địa hàng nhu yếu phẩm trên tuyến Nam – Bắc, đóng góp vào tái thiết đất nước và thực hiện nghĩa vụ quốc tế với Lào và Campuchia.

Trong nhiều năm liền, công ty liên tục hoàn thành vượt mức kế hoạch nhà nước về kho bãi, giao nhận và vận chuyển.

GIAI ĐOẠN HỘI NHẬP
1988 - 1991

Nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung tạo ra nhiều thách thức: hàng hóa khan hiếm, kho để trống dài ngày, thị trường vận tải sa sút, buộc công ty phải thanh lý phương tiện và tìm kiếm hướng kinh doanh mới.

Năm 1990, công ty thành lập Xí Nghiệp Kinh Doanh Thương Mại, sản xuất và kinh doanh dầu nhờn thương hiệu SOLUBE – mở ra cơ hội mới trong lĩnh vực thương mại – dịch vụ.

GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN
1992 - 2007

Năm 1992, sự ra đời của SOTRANS International Freight Forwarders đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ khi công ty chính thức bước vào sân chơi logistics quốc tế, trở thành thành viên của VCCI, VLA, FIATA và IATA.

Năm 2001, hệ thống quản lý chất lượng của SOTRANS đạt chứng chỉ ISO 9001:2000 do tổ chức quốc tế DNV cấp.

Từ năm 2005, SOTRANS đầu tư mạnh vào nguồn nhân lực chất lượng cao và tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng. Công ty được trao tặng 5 Huân chương Lao động tập thể và nhiều bằng khen từ các bộ ngành.

GIAI ĐOẠN CỔ PHẦN HÓA
2007 - NAY

Năm 2007, SOTRANS chính thức chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần, mở ra chương mới đầy năng động.

Năm 2010, thành lập các đơn vị trực thuộc: SOTRANS Focus, SOTRANS ICD, SOTRANS Petrol.

Năm 2016, SOTRANS đầu tư vào các công ty con: Sowatco, Vietranstimex, Sotrans Logistics, cùng nhiều công ty liên doanh, liên kết khác...

Năm 2020, ITL Group trở thành cổ đông lớn.

Năm 2023, PSA trở thành cổ đông chiến lược

Hiện tại, SOTRANS quy tụ hơn 1.200 cán bộ công nhân viên, vận hành hàng trăm ngàn m² kho bãi và cảng nội địa hiện đại, với tốc độ tăng trưởng 20–30% mỗi năm.

CÁC HIỆP HỘI THAM GIA VÀ CÁC CHỨNG NHẬN

SOTRANS tham gia đầy đủ các hiệp hội ngành nghề, nhằm đảm bảo dịch vụ đạt chuẩn quốc tế khi cung cấp đến khách hàng.

CARVRE SEVEN (C7):

Nhiệm vụ của CARVRE SEVEN là tạo ra một môi trường thúc đẩy các mối quan hệ KINH DOANH thông qua MẠNG LƯỚI ĐỔI MỚI giữa các các chuyên gia trong ngành Logistics quốc tế. Mục tiêu của CARVRE SEVEN là tạo ra một nền tảng tạo điều kiện cho CỘNG TÁC VÀ ĐỒNG HÀNH đồng thời tiếp tục cung cấp cho các thành viên trong Hiệp hội KIẾN THỨC cho các vấn đề về Hậu Cần, Giao nhận và Vận chuyển.

SOTRANS là thành viên CARVRE năm 2017.

HIỆP HỘI GIAO NHẬN VẬN TẢI QUỐC TẾ (FIATA):

FIATA là tên gọi viết tắt từ tiếng Pháp của Liên đoàn các Hiệp hội Giao nhận Vận tải Quốc tế (Fédération Internationale des Associations de Transitaires et Assimilés", tên chính thức bằng tiếng Anh là "International Federation of Freight Forwarders Associations".

Thành lập vào ngày 31/05/1926 và liên tục phát triển, trong nhiều năm qua FIATA đã trở thành người đại diện cho giới cung cấp dịch vụ Logistics chuyên nghiệp toàn cầu. Thành viên của FIATA chủ yếu là các Hiệp hội Giao nhận và Logistics của các Quốc gia. Hiện tại, Hiệp hội có khoảng 40.000 công ty Giao nhận và Hậu cần Logistics tại 150 Quốc gia.

SOTRANS là thành viên FIATA năm 1997.

HIỆP HỘI VẬN TẢI HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ:

Hiệp hội Vận tải Hàng không Quốc tế (International Air Transport Association viết tắt IATA) là một nhóm nghề nghiệp quốc tế của các hãng hàng không có trụ sở tại Montreal, Quebec, Canada (nơi ICAO ngẫu nhiên cũng đóng trụ sở, dù đây là cơ quan khác hẳn).

IATA được thành lập tháng 4 năm 1945, ở La Habana, Cuba. Đây là tổ chức kế nhiệm của Hiệp hội Vận chuyển Hàng không Quốc tế (tên tiếng Anh: International Air Traffic Association) được thành lập ở Den Haag năm 1919, năm có dịch vụ theo lịch trình quốc tế đầu tiên. Vào thời điểm thành lập, IATA có 57 thành viên từ 31 quốc gia, phần lớn ở châu Âu và Bắc Mỹ. Ngày nay, hiệp hội này có 270 thành viên từ 140 quốc gia ở khắp nơi trên thế giới.

SOTRANS là thành viên IATA năm 2004.

HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP DỊCH VỤ LOGISTICS VIỆT NAM (VLA):

Hiệp hội các doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam được thành lập năm 2016 với tiền thân là Hiệp hội Giao nhận Vận tải Việt Nam (VIFFAS).

SOTRANS là thành viên VLA năm 1996.

AIR & SEA ASSOCIATION:

ASA Network cung cấp hệ thống những công ty giao nhận vận tải độc lập được lựa chọn - Các công ty Logistics & môi giới hải quan, đây được xem như là một cơ hội tuyệt vời để phát triển kinh doanh với các đối tác được thành lập tốt trong cùng ngành trên khắp thế giới.

SOTRANS là thành viên ASA năm 2015.

WCA PROJECT:

Tất cả các hội viên trong WCA Projects Network đều có hồ sơ chứng minh hoạt động liên quan đến các dự án thuộc lĩnh vực thương mại, quân sự hoặc các dự án thuộc hoạt động của chính phủ chủ trì và điều này thể hiện sự cam kết hoàn toàn trong việc cung cấp cho khách hàng cũng như các đối tác những dịch vụ tốt nhất nhằm đáp ứng trong những thời hạn quan trọng.

SOTRANS là thành viên WCA năm 2018.

THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH, BỘ MÁY QUẢN LÝ

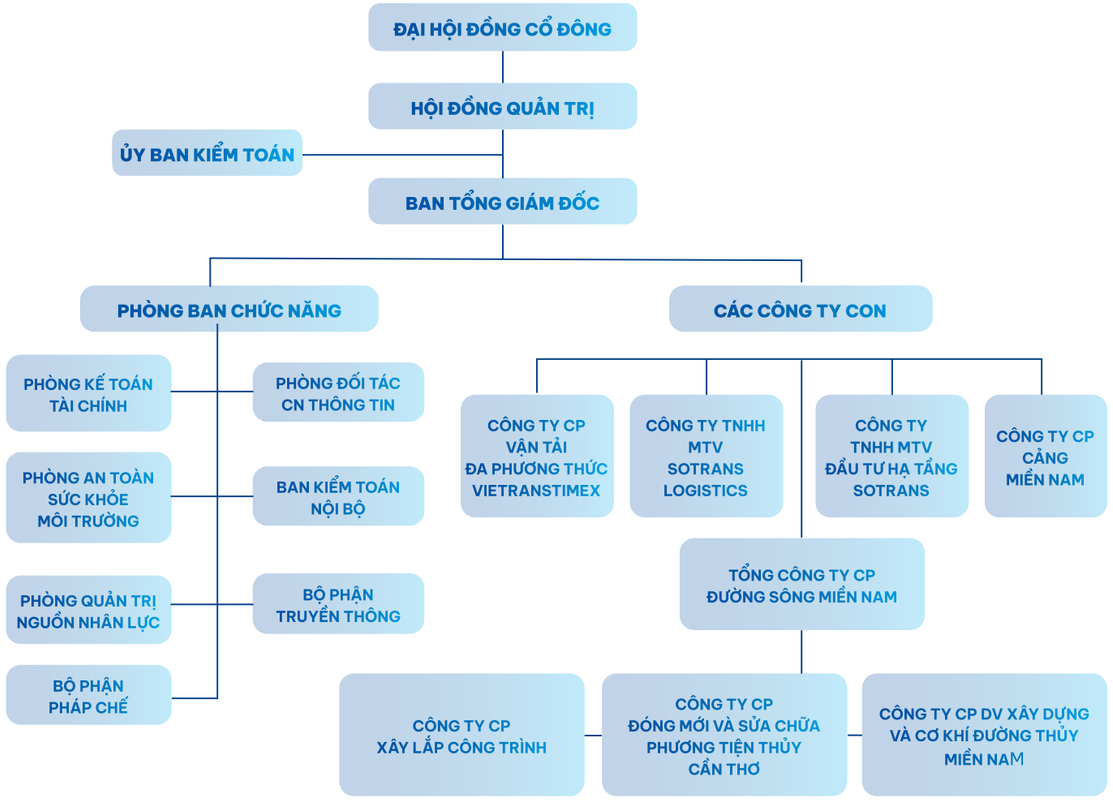

CÁC CÔNG TY CON SỞ HỮU TRỰC TIẾP VÀ GIÁN TIẾP CỦA CÔNG TY CP KHO VẬN MIỀN NAM

TT	TÊN CÔNG TY	VỐN ĐIỀU LỆ THỰC GÓP, TỶ LỆ SỞ HỮU	LĨNH VỰC KINH DOANH	ĐỊA CHỈ
1	Công ty TNHH MTV Đầu tư Hạ tầng SOTRANS (SII)	Vốn điều lệ 901 tỷ đồng. SOTRANS nắm giữ 100% vốn điều lệ	Vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa, kho bãi và lưu giữ hàng hóa; xây dựng nhà các loại; xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; xây dựng công trình công ích; phá dỡ; san lấp mặt bằng; hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; hoạt động xây dựng công trình chuyên dụng khác; Hoàn thiện công trình xây dựng...	1B Hoàng Diệu, P. Xóm Chiếu, TP. Hồ Chí Minh
2	Công ty Cổ phần Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex	Vốn điều lệ hơn 209 tỷ đồng. SOTRANS nắm giữ 93,17% vốn điều lệ	Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ liên quan tới vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy, cho thuê kho bãi, máy móc thiết bị và phương tiện vận tải.	1B Hoàng Diệu, P. Xóm Chiếu, TP. Hồ Chí Minh
3	Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics	Vốn điều lệ 304,3 tỷ đồng. SOTRANS nắm giữ 100% vốn điều lệ	Cung cấp các dịch vụ vận tải hàng hóa đường thủy nội địa, kinh doanh kho, bãi, cảng, nhà xưởng, văn phòng làm việc; xếp dỡ, giao nhận hàng hóa, dịch vụ đại lý vận tải bằng đường hàng không, đường biển, đường bộ, đường sắt, vận tải đa phương thức; đại lý tàu biển, môi giới hàng hải, dịch vụ logistics, dịch vụ hải quan; trung tâm phân phối (logistics center), dịch vụ kinh doanh hàng quá cảnh và chuyển tải hàng hóa.	1B Hoàng Diệu, P. Xóm Chiếu, TP. Hồ Chí Minh
4	Công ty CP Cảng Miền Nam	Vốn điều lệ 20 tỷ đồng. SOTRANS nắm giữ 100% vốn điều lệ.	Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ liên quan tới cảng thông quan nội địa, vận tải.	9 Xa lộ Hà Nội, P. Trường Thọ, TP. Hồ Chí Minh
5	Tổng Công ty CP Đường sông Miền Nam	Vốn điều lệ 671 tỷ đồng. SOTRANS nắm giữ 93,34% vốn điều lệ.	Vận tải hàng hóa bằng đường thủy nội địa; vận tải hàng hóa bằng container; đại lý vận tải; cung cấp hoạt động kho bãi (kể cả kinh doanh kho bãi ICD, cảng cạn); cung cấp dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ, đường thủy; dịch vụ bốc xếp hàng hóa, cung cấp dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải; đóng tàu và cấu kiện nổi; sửa chữa tàu thuyền; chuẩn bị mặt bằng sản xuất, bến bãi, nhà xưởng; kinh doanh bất động sản với quyền sở hữu hoặc đi thuê; cung ứng và quản lý nguồn lao động; và đại lý kinh doanh dầu và dầu nhờn.	298 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận, TP. Hồ Chí Minh
6	Công ty CP Xây lắp Công trình (ECCO)	SOTRANS nắm giữ 92,43% vốn điều lệ	Xây dựng các công trình dân dụng	298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận, TP. Hồ Chí Minh
7	Công ty CP Đóng mới và Sửa chữa Phương tiện thủy Cần Thơ	SOTRANS nắm giữ 65,34% vốn điều lệ.	Cung cấp các dịch vụ đóng tàu và các cấu kiện nổi	77B Trần Phú, P. Cái Khế, TP. Cần Thơ
8	Công ty CP Dịch vụ Xây dựng và Cơ khí Đường thủy Miền Nam ("SOWATMES")	SOTRANS nắm giữ 47,60% vốn điều lệ.	Xây dựng các công trình dân dụng	59 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

CÁC CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

TT	TÊN CÔNG TY	VỐN ĐIỀU LỆ, TỶ LỆ SỞ HỮU	LĨNH VỰC KINH DOANH	ĐỊA CHỈ
1	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản The Pier	Công ty sở hữu 50% vốn điều lệ của The Pier	Kinh doanh Bất Động Sản	Phòng 1606, Lầu 16, tòa nhà Sailing, số 111A Pasteur, Bến Nghé,Sài Gòn, TP. HCM
2	Công ty TNHH Phát triển Bất động sản SORECO	Công ty sở hữu 50% vốn điều lệ của SORECO	Kinh doanh Bất Động Sản	Tầng 16, tòa nhà Sailing, số 111A Pasteur, Bến Nghé, Sài Gòn, TP. HCM
3	Công ty Liên doanh Phát triển Tiếp vận Số 1 (VICT)	Công ty nắm giữ 37% quyền biểu quyết gián tiếp tại VICT	Kinh doanh khu cảng container tại Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM và kinh doanh dịch vụ giao nhận hàng hóa và vận chuyển container bằng đường bộ cho các khách hàng trực tiếp sử dụng dịch vụ cảng container	Số 13 Đường Bến Nghé, phường Tân Thuận, TP. HCM
4	Công ty CP DV Tổng hợp Đường thủy Miền Nam (SOWATCOSER)	Công ty nắm giữ 26.27% quyền biểu quyết gián tiếp tại SOWATCOSER	Cung cấp các hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.	38 Tôn Thất Thuyết P. Vĩnh Hội, TP. HCM
5	Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai	Công ty nắm giữ 20,25% quyền biểu quyết gián tiếp tại Cảng Đồng Nai	Cung cấp các dịch vụ cảng, vận tải.	1B-D3 KP. Bình Dương, P. Long Hưng, Tỉnh Đồng Nai

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

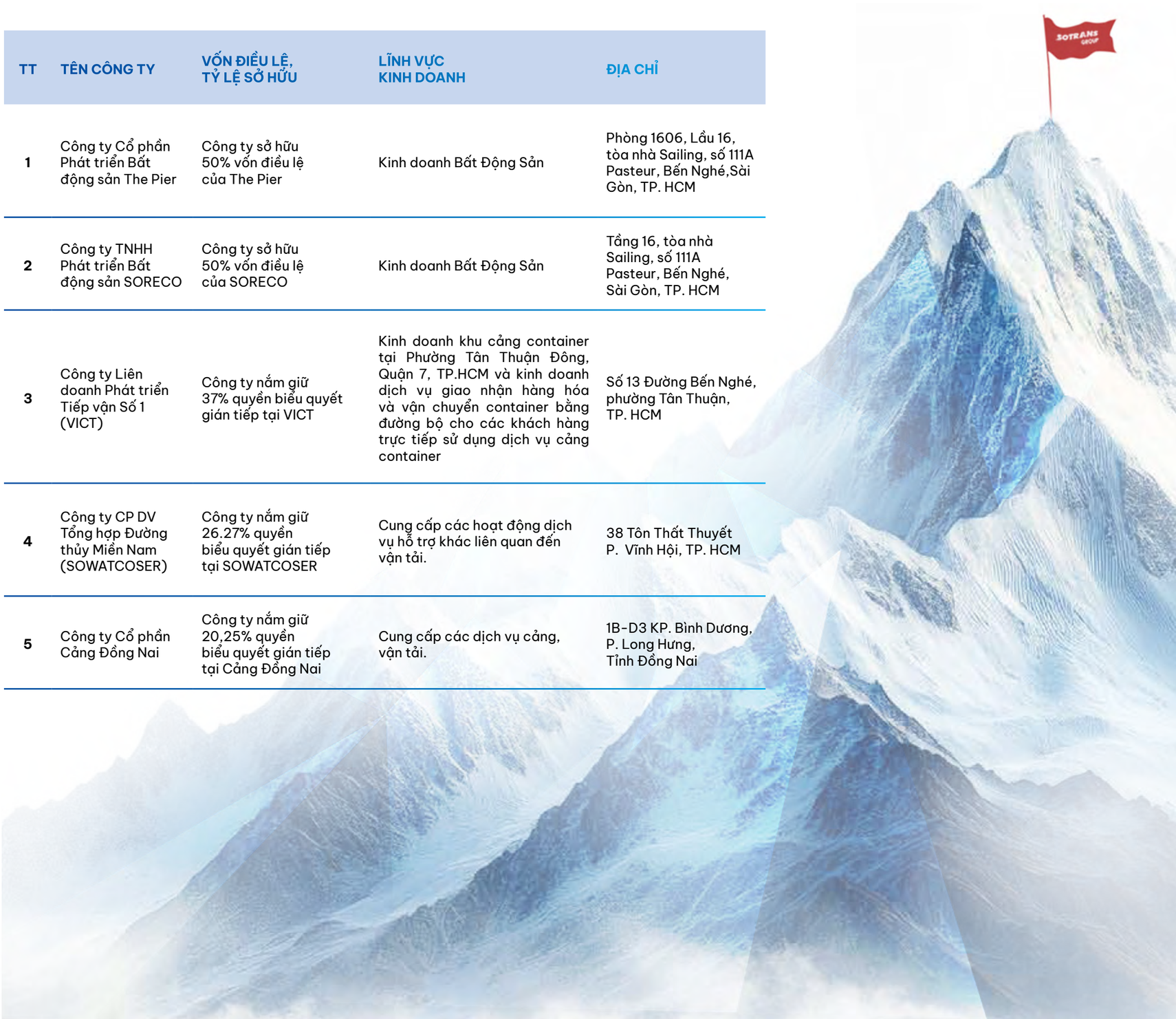

CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY:

Mục tiêu chiến lược 2025–2030

Trong giai đoạn 2025–2030, SOTRANS tập trung vào ba mục tiêu đầu ra cốt lõi – đặt nền móng cho mọi quyết định chiến lược, đầu tư và vận hành của toàn hệ thống.

- **Tăng trưởng**
Top logistics tích hợp hàng đầu Việt Nam – đo bằng hiệu quả vận hành, sự hài lòng khách hàng và khả năng thích ứng thị trường.

- **Thương hiệu**
Thương hiệu Logistics được tin cậy tại Việt Nam và khu vực – định vị qua chất lượng dịch vụ vượt trội và giá trị bền vững.

- **Tổ chức**
Tập đoàn logistics tích hợp 2025–2030: các đơn vị thành viên chuyên sâu, KPIs rõ ràng, nhân lực chất lượng cao, môi trường làm việc hạnh phúc.

CÁC TRỤ CỘT CHIẾN LƯỢC

Để hiện thực hóa các mục tiêu trên, SOTRANS triển khai chiến lược xoay quanh 4 trụ cột – mỗi trụ cột là một nhóm hành động cụ thể, có trọng tâm và có thể đo lường.

01 Logistics tích hợp hiện đại

- Phát triển hệ sinh thái dịch vụ tích hợp theo chiều sâu, lấy kết nối chuỗi cung ứng làm trọng tâm
- Đầu tư vào công nghệ vận hành thông minh: TOS, eTMS, WMS, dashboard quản trị thời gian thực
- Ứng dụng AI, IoT và tự động hóa trong tối ưu hóa vận hành cảng, kho bãi và đội xe
- Hợp tác cùng Logtechub (ITL–SOTRANS Group) phát triển giải pháp phần mềm logistics chuyên sâu

02 Tăng cường hợp tác toàn cầu

- Phát huy vai trò cổ đông chiến lược PSA (từ 2023): nâng cao năng lực cảng và chuẩn mực vận hành quốc tế
- Chuẩn bị tiếp quản và chính thức vận hành cảng VICT sau khi nâng tỷ lệ sở hữu lên 70%
- Mở rộng mạng lưới đại lý quốc tế, củng cố vị thế tại các thị trường chiến lược: Mỹ, Nhật, Hàn, EU
- Hợp tác Green Freight Asia (GFA) triển khai vận tải xanh, giảm phát thải CO^2

03 Mở rộng quy mô & Tối ưu tài sản

- Chủ động tìm kiếm cơ hội M&A hệ thống kho bãi để tạo động lực tăng trưởng mới cho mảng cho thuê kho
- Hoàn thành kho hóa chất hiện đại nhất Việt Nam tại Đồng Nai, đưa vào khai thác từ Q2/2026
- Sowatco: hoàn thiện pháp lý xây dựng cảng Cần Thơ; nâng cấp và mở rộng cảng Long Bình giai đoạn 2
- Tái cơ cấu tài sản nội bộ: hoán chuyển theo chức năng giữa các đơn vị, thanh lý tài sản không hiệu quả
- Đa dạng hóa danh mục dịch vụ, mở rộng địa bàn hoạt động ra khu vực miền Bắc.

04 Vận hành hiệu quả & Trải nghiệm khách hàng

- Xây dựng bộ giải pháp logistics nhanh chóng – linh hoạt – chính xác; tích hợp theo dõi hàng hóa thời gian thực
- Chuẩn hóa quy trình vận hành, đảm bảo an toàn xuyên suốt chuỗi cung ứng theo tiêu chuẩn quốc tế
- Liên kết các đơn vị trong hệ sinh thái, hình thành chuỗi dịch vụ tích hợp đáp ứng toàn bộ nhu cầu khách hàng
- Phát triển nhân sự chuyên sâu, chuyển đổi tổ chức để đáp ứng mô hình kinh doanh mới

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG (ESG)

SOTRANS cam kết phát triển bền vững trên cả ba trụ cột: Kinh tế – Môi trường – Xã hội, nhằm tạo ra giá trị lâu dài cho doanh nghiệp, cổ đông và cộng đồng. Phát triển bền vững không chỉ là định hướng chiến lược mà còn là kim chỉ nam trong mọi hoạt động vận hành, đầu tư và quản trị rủi ro.

Kinh tế

Duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, tối ưu hiệu quả vận hành logistics

Mở rộng mạng lưới dịch vụ tích hợp toàn quốc và khu vực

Gia tăng giá trị cho cổ đông, duy trì cơ cấu tài chính lành mạnh và bền vững

Môi trường

Vận hành theo hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015

Triển khai thường xuyên chương trình 'Lái xe Phòng vệ – Sinh thái'

Tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo, xây dựng hệ thống logistics xanh; đạt Chứng chỉ Xanh GFA Cấp độ 2.

Xã hội & Cộng đồng

Tạo việc làm cho hơn 1.200 lao động, phát triển nguồn nhân lực bền vững

Tài trợ học bổng, thăm hỏi người cao tuổi, tặng quà người nghèo, trồng cây, nhặt rác biển...

Tuân thủ đầy đủ pháp luật, đồng hành cùng cộng đồng địa phương

Với nền tảng vững chắc sau 50 năm phát triển, sự đồng hành của các cổ đông chiến lược ITL Group và PSA International, cùng đội ngũ hơn 1.200 cán bộ công nhân viên tâm huyết, SOTRANS tự tin bước vào giai đoạn bứt phá – xứng tầm một tập đoàn logistics tích hợp, hiện đại và bền vững.

CÁC RỦI RO

Rủi ro về thời tiết cực đoan 2025:

Các hiện tượng thời tiết cực đoan như mưa giông, gió mạnh và ảnh hưởng của bão vẫn có xảy ra, tuy nhiên mức độ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty không đáng kể. Hoạt động tại cảng chỉ tạm ngưng trong các khung thời gian có cảnh báo bão theo dự báo, và không ghi nhận thiệt hại về người và tài sản. Mặc dù vậy, yếu tố thời tiết vẫn tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt trong các tình huống bất thường hoặc diễn biến khó lường của biến đổi khí hậu, có thể gây gián đoạn vận hành, ảnh hưởng đến tiến độ khai thác và an toàn lao động. Vì vậy công ty cần có những biện pháp hạn chế các ảnh hưởng từ thời tiết cực đoan, bao gồm: duy trì kiểm tra thiết bị chống sét trước mùa mưa (đánh thẳng, lan truyền); Chủ động điều chỉnh kế hoạch vận hành (tạm ngưng/giảm tải khi cần thiết).

Rủi ro trong an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) năm 2025:

Hoạt động tại cảng và kho bãi tiềm ẩn nhiều rủi ro do tính chất vận hành phức tạp như tương tác giữa người và phương tiện (xe nâng, xe đầu kéo...); vận hành thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt; làm việc trên cao, nâng hạ hàng hóa; tiếp xúc với hóa chất, xăng dầu gây nguy cơ bệnh nghề nghiệp; các rủi ro này có thể dẫn đến tai nạn lao động, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người lao động, gián đoạn hoạt động và uy tín của doanh nghiệp. Vì vậy công ty cần nâng cao kiến thức cho người lao động bằng cách: duy trì huấn luyện ATVSLĐ định kỳ và bắt buộc; Tăng cường SHE Talk, Toolbox meeting theo ca, trước dự án; Kiểm soát tuân thủ PPE và quy trình làm việc an toàn; Đẩy mạnh giám sát hiện trường và quản lý hành vi an toàn.

Rủi ro về cháy nổ & hệ thống PCCC năm 2025:

Hoạt động kho bãi, đặc biệt liên quan đến hàng hóa dễ cháy, thiết bị điện và phương tiện vận hành, luôn tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ. Ngoài ra, các yếu tố như: thiết bị PCCC không sẵn sàng; lối tiếp cận bị che khuất; hệ thống không ở chế độ hoạt động tự động có thể làm gia tăng mức độ thiệt hại khi sự cố xảy ra. Vì vậy công ty nên có các phương án đảm bảo hệ thống PCCC luôn ở trạng thái sẵn sàng; kiểm soát lối tiếp cận thiết bị PCCC tại chỗ; duy trì diễn tập và kiểm tra PCCC định kỳ.

Rủi ro về môi trường năm 2025:

Trong quá trình hoạt động, các loại chất thải sinh hoạt và chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên. Nếu không được quản lý, thu gom và xử lý đúng quy định, có thể gây ra các vấn đề về ô nhiễm môi trường làm việc; ảnh hưởng sức khỏe người lao động; nghiêm trọng hơn là vi phạm quy định pháp luật và bị xử phạt hành chính. Do đó, công ty cần bố trí đầy đủ điểm thu gom chất thải sinh hoạt tại khu vực làm việc; quản lý riêng biệt chất thải nguy hại (phân loại, dán nhãn, lưu chứa đúng quy định); ký hợp đồng với đơn vị có đủ năng lực xử lý và thực hiện định kỳ.

PHẦN 2

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch ĐHĐCĐ giao năm 2025	Thực hiện năm 2025	Thực hiện 2025 / Kế hoạch 2025 Tỷ lệ (%)
Doanh thu	Tr.đồng	3.561.785	2.589.233	73%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	373.767	381.339	102%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	314.748	312.020	99%

(Nguồn: tổng hợp từ báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán)

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

2.1 Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tóm tắt lý lịch	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (CP) có quyền biểu quyết	Thời gian bổ nhiệm/ từ nhiệm
1	Ông Đặng Vũ Thành	Tổng Giám đốc	Giới tính: Nam Ngày sinh: 11/12/1969 Nơi sinh: Thanh Hóa Quốc tịch: Việt Nam Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: + Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam. + Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex. + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cảng Miền Nam. + Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Phát Triển Tiếp Vận Số 1. + Chủ tịch Công ty TNHH MTV Đầu Tư Hạ Tầng Sotrans.	85.776 CP, chiếm 0,087% vốn điều lệ.	Bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc từ ngày 01/07/2020.

2	Ông Kelvin Lim Chia Siong	Phó Tổng Giám Đốc	Giới tính: Nam Ngày sinh: 10/09/1984 Quốc tịch: Singapore Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: + Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công Ty Cổ Phần Tân Cảng Quế Võ.	0%	Bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ ngày 01/08/2024.
3	Ông Nguyễn Mai Khánh Trình	Giám đốc tài chính kiêm giữ chức vụ Kế toán trưởng	Giới tính: Nam Ngày sinh: 02/07/1984 Nơi sinh: Khánh Hòa Quốc tịch: Việt Nam Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: + Trưởng BKS tại Tổng Công ty Cổ phần Đường Sông Miền Nam. + Trưởng BKS tại Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex	0%	Bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc tài chính từ ngày 18/01/2023. Ngày bổ nhiệm chức vụ Trưởng phòng Kế toán kiêm Kế toán trưởng: 25/08/2024

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

Ông Nguyễn Mai Khánh Trình tái bổ nhiệm Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng từ ngày 19/09/2025.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách người lao động:

+ Người lao động: Tổng số người lao động trong hệ thống SOTRANS tại thời điểm ngày 31/12/2025 là 1.179 người (thời điểm ngày 31/12/2024 là 1.170 người).

+ Tất cả lao động đều được ký kết hợp đồng lao động, SOTRANS luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

+ Công ty xây dựng mức lương, thưởng cho mỗi chức danh công việc trên cơ sở tham khảo mức lương của một số doanh nghiệp cùng ngành nghề, trong đó quan tâm đãi ngộ đội ngũ cán bộ quản tý điều hành doanh nghiệp, CB CNV có năng lực giỏi và những người đã cống hiến nhiều cho công ty.

+ Chính sách thưởng các đơn vị có lợi nhuận cao nhằm phát huy tinh năng động, sáng tạo trong toàn công ty.

+ Trong năm 2025, SOTRANS tiếp tục chú trọng đầu tư vào công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng làm việc và năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ, nhân viên. Hoạt động đào tạo được triển khai đa dạng, linh hoạt, kết hợp giữa hình thức trực tiếp và trực tuyến, góp phần xây dựng văn hóa học tập và phát triển bền vững trong toàn hệ thống. Các khóa học bao gồm: Đào tạo nội bộ, đào tạo bên ngoài và các hoạt động đào tạo liên quan đến An toàn, Sức khỏe và Môi trường.

+ Hàng năm công ty tổ chức cho người lao động đi tham quan, nghỉ mát và thường xuyên tổ chức các buổi gặp mặt, team building, trao đổi kinh nghiệm giữa các CBCNV trong công ty.

+ Công ty luôn luôn quan tâm đến sức khỏe của đội ngũ CBCNV, CBCNV được tạo điều kiện thăm khám sức khỏe định kỳ hàng năm.

+ Duy trì các hình thức họp mặt truyền thống trong các dịp Tết cổ truyền, kỷ niệm: ngày Phụ nữ, tổ chức hội thi, vui chơi, tuyên dương, tặng quà....

+ Tổ chức các phong trào văn nghệ, thể thao... cho người lao động, mua sắm trang phục, dụng cụ thể thao, tổ chức luyện tập, giao lưu, thi đấu...

+ Công ty tổ chức thăm hỏi, động viên khi CBCNV ốm đau, khó khăn.

Trong năm 2025, công ty đã tổ chức các chương trình thiện nguyện và trách nhiệm xã hội như: Trồng cây xanh , đào tạo lái xe phòng vệ sinh thái, trao tặng sách cho các em học sinh tỉnh Bình Thuận, tặng quà và nhu yếu phẩm cho Trung tâm chăm sóc người khuyết tật Hà Nội...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

+ Trong năm 2025, SOTRANS GROUP tiếp tục đầu tư phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại các công ty con, một số khoản đầu tư lớn như:

+ Sowatco đầu tư hơn 53 tỷ đồng để sở hữu 99.997% cổ phần Công ty cổ phần Mekong-Cần Thơ để vận hành cảng trong Khu công nghiệp Hưng Phú I (cụm A), phường Tân Phú, Tp. Cần Thơ.

+ Sowatco tiếp tục đóng mới và đưa vào vận hành hai sà lan 300 TEU (Sowatco Platinum 1 & 2) để bổ sung cho đội sà lan hiện hữu.

+ Sotrans Logistics đầu tư xây dựng kho chứa hóa chất ở khu vực Đồng Nai với giá trị đã thanh toán đến thời điểm 31/12/2025 là: 152 tỷ đồng (31/12/2024: 97 tỷ đồng).

+ Sotrans Logistics hoàn tất việc mua lại cụm nhà kho (bao gồm kho thường, kho ngoại quan, kho hóa chất) khu vực Nhơn Trạch với tổng diện tích đất khoảng 7ha để vận hành dịch vụ logistics cho khách hàng khu vực Đông Nam Bộ.

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

A. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2025

Chỉ tiêu	2025 (Triệu đồng)	2024 (Triệu đồng)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	3.616.102	3.052.183	18%
Doanh thu thuần	2.589.233	2.454.337	5%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	376.856	253.187	49%
Lợi nhuận khác	4.483	11.603	-61%
Lợi nhuận trước thuế	381.339	264.790	44%
Lợi nhuận sau thuế	312.020	203.829	53%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	

(Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán)

B. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	ĐVT	2025	2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán	**lần**			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn		2,2	2,1	
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn		2,3	2,1	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	**lần**			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản		0,3	0,2	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu		0,3	0,3	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động	**vòng**			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân		59,0	43,7	
+ Vòng quay tổng tài Sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân		0,8	0,8	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	**%**			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		12%	8%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu		12%	9%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		9%	7%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần		15%	10%	

(Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán)

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

A. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt tại thời điểm ngày 31/12/2025, thông tin cổ phần của SOTRANS như sau:

- **Vốn điều lệ:** **982.533.570.000 đồng**
- **Khối lượng cổ phiếu niêm yết:** **98.253.357 cổ phiếu**
- **Khối lượng cổ phiếu lưu hành:** **98.253.357 cổ phiếu**
- **Cổ phiếu quỹ:** **0 cổ phiếu**
- **Mệnh giá 1 cổ phiếu:** **10.000 đồng**

STT	Chỉ tiêu	Số cổ phần	Số cổ đông	Tỷ lệ sở hữu
I	**Cổ đông Nhà nước**	**-**	**-**	**-**
II	**Cổ đông trong nước**	**68.737.510**	**513**	**69,959%**
1	Cá nhân	630.290	507	0,641%
2	Tổ chức	68.107.220	6	69,318%
III	**Cổ đông nước ngoài**	**29.515.847**	**18**	**30,041%**
1	Cá nhân	10.050	9	0,010%
2	Tổ chức	29.505.797	9	30,030%
	Tổng cộng	**98.253.357**	**531**	**100,000%**

B. THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU: không có.

6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

6.1. MÔI TRƯỜNG

SOTRANS đặt mục tiêu tối ưu hóa quản lý nguồn nguyên vật liệu, tiêu thụ năng lượng, tiêu thụ nước trong toàn bộ hệ thống SOTRANS, luôn tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường nhằm hướng tới việc tiết kiệm năng lượng và phát triển bền vững.

Với vị thế là chủ đầu tư các dự án xây dựng, đầu tư trang thiết bị... để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, Công ty luôn ưu tiên lựa chọn các nhà thầu xây dựng và cung cấp trang thiết bị,... có các giải pháp tốt nhất về bảo vệ môi trường. Thiết bị trang bị cho dự án của Công ty đảm bảo tiết kiệm điện năng. Công ty ưu tiên sử dụng nguyên vật liệu thay thế ít sử dụng năng lượng nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật. Công ty luôn đề ra và quản lý định mức tiêu hao hàng tháng đảm bảo việc tiêu hao năng lượng và nước không vượt quá định mức tiêu hao đã đề ra. Bên cạnh đó, khi lập báo cáo kỹ thuật tiền khả thi các dự án đầu tư, SOTRANS đều thuê những đơn vị tư vấn thực hiện những đánh giá tác động đến môi trường tại địa bàn thực hiện dự án. Đồng thời, đưa ra các giải pháp thiết thực nhằm giảm tác động đến môi trường, hệ sinh thái ở mức thấp nhất.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

Công ty chú trọng đến hoạt động vận tải sinh thái và an toàn với việc đạt nhận được Chứng chỉ Xanh Cấp độ 2 về việc thực hiện chương trình Phát triển bền vững trong Vận chuyển hàng hóa xanh từ tổ chức Green Freight Asia (GFA). Đây là chứng nhận quan trọng cho những cam kết và nỗ lực của Sotrans trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh hướng đến mục tiêu phát triển bền vững của mình, đồng thời, đáp ứng sáng kiến vận chuyển hàng hóa xanh nhằm tăng hiệu quả sử dụng nhiên liệu và giảm thiểu phát thải khí CO2 tại Việt Nam.

Các công nghệ thiết bị nhằm giảm thiểu phát thải khí nhà kính cho hơn 70 xe đầu kéo đạt GFA II đã sáng kiến và áp dụng bao gồm:

+ Sử dụng phần mềm Hệ thống quản lý vận tải – eTMS theo dõi, điều phối các tuyến vận chuyển hàng hóa.
+ Thay đổi vỏ lốp xe có công nghệ giảm ma sát lăn.
+ Thay đổi dầu nhớt có công nghệ giảm ma sát động cơ.
+ Thiết bị Monitoring: nhằm cảm biến mức nhiên liệu, kiểm soát chính xác mức tiêu hao nhiên liệu của phương tiện

6.2. TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Năng lượng tiêu thụ điện của công ty Sotrans năm 2025 ở mức khoảng 4.803.949 kW, cụ thể:
+ Sotrans Logistics: 1.194.992 kW
+ Sowatco: 3.436.083 kW
+ Cảng Miền Nam: 30.204 kW
+ Vietranstimex: 142.670 kW
+

Mức tiêu thụ nhiên liệu dầu DO trong quá trình vận hành các phương tiện tại Sotrans năm 2025 ở mức khoảng 5.247.609 Lit, cụ thể:
+ Sotrans Logistics: 1.133.815 Lit
+ Sowatco: 3.624.544 Lit
+ Vietranstimex: 489.250 Lit

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

Sotrans tăng cường các biện pháp tiết kiệm năng lượng thông qua việc chuyển đổi và sử dụng hệ thống chiếu sáng đèn LED tiết kiệm năng lượng tại văn phòng, kho, sân bãi và khu vực cảng.

Triển khai các chương trình nâng cao nhận thức về tiết kiệm năng lượng tại nơi làm việc, bao gồm các khuyến nghị như tắt thiết bị điện khi không sử dụng, sử dụng điện hợp lý và tiết kiệm nước, thông qua các biển báo và truyền thông nội bộ.

Thử nghiệm áp dụng năng lượng tái tạo, cụ thể là chuyển đổi sử dụng năng lượng mặt trời cho một số phương tiện/thiết bị tại khu vực thủy (sà lan), nhằm đánh giá hiệu quả trong việc giảm tiêu thụ điện năng truyền thống và hướng tới các giải pháp vận hành bền vững trong tương lai.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

- **ISO 14001** (Hệ thống quản lý môi trường)
- **ISO 45001** (Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp
- **ISO 9001** (Hệ thống quản lý chất lượng)
- **Green Freight Asia** (GFA)

ĐƠN VỊ	CHỨNG NHẬN	SỐ CHỨNG CHỈ	NĂM ÁP DỤNG	
SOWATCO	ISO 14001	EMS 774592	17/11/2022	16/11/2028
	ISO 45001	OHS 776197	17/11/2022	16/11/2028
VIETRANSTIMEX	ISO 9001	FS 670637	26/03/2014	25/03/2026
	ISO 14001	110504/A/0001UK/Vn	14/01/2020	13/01/2029
	ISO 45001	OHS 634902	25/06/2015	17/04/2026
SOTRANS LOGISTICS	Green Freight Asia (GFA)	-	2023	2025

6.3. TIÊU THỤ NƯỚC

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng
Đơn vị cấp nước Thành phố, mức tiêu thụ nước của các công ty trong năm 2025:
Sotrans Logistics: 14.967 m^3
Sowatco: 57.560 m^3
Cảng Miền Nam: 50 m^3
Vietranstimex: 7.598 m^3

6.4. TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có vi phạm.

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường thông qua các biện pháp sau:

+ Trang bị và bổ sung đầy đủ các thùng chứa chất thải, bao gồm chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp và chất thải nguy hại;
+ Thực hiện định danh, phân khu và kẻ layout cho các khu vực lưu chứa chất thải; bố trí khu vực lưu chứa chất thải nguy hại riêng biệt, bao gồm xây dựng vách cô lập đối với chất thải nguy hại dạng lỏng;
+ Ban hành Quy định quản lý chất thải và hướng dẫn nhân viên thực hiện phân loại chất thải tại nguồn;
+ Ký hợp đồng với đơn vị có đủ năng lực để thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải sinh hoạt, công nghiệp và nguy hại theo đúng quy định;
+ Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ hồ sơ môi trường, bao gồm lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường, đăng ký môi trường và các thủ tục liên quan đến giấy phép môi trường theo quy định hiện hành.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.5. NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tổng số người lao động trong hệ thống SOTRANS tại thời điểm ngày 31/12/2025 là 1.179 người. Tất cả lao động đều được ký kết hợp đồng lao động, SOTRANS luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

6.6. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

*** Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:**

+ Thực hiện lập hồ sơ vệ sinh lao động, thay đổi khi có sự thay đổi theo quy định,
+ Tổ chức quan trắc môi trường lao động định kỳ nhằm đánh giá các yếu tố nguy hại tại nơi làm việc,
+ Thực hiện đánh giá yếu tố Ecgonomi (công thái học) để cải thiện điều kiện làm việc và giảm thiểu nguy cơ chấn thương do tư thế lao động,
+ Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho toàn bộ người lao động,
+ Thực hiện khám tầm soát bệnh nghề nghiệp đối với người lao động làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại hoặc tiếp xúc trực tiếp với xăng dầu,
+ Trang cấp đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân (PPE) phù hợp với tính chất công việc và kiểm soát việc sử dụng tại nơi làm việc.

*** Hoạt động đào tạo người lao động liên quan S.H.E:**

+ Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

► Đào tạo Huấn luyện An toàn vệ sinh lao động:
- Nhóm 1: số giờ trung bình lần đầu 16 giờ; lần 2 là 08 giờ (định kỳ 2 năm/lần)
- Nhóm 2: số giờ trung bình lần đầu 48 giờ; lần 2 là 24 giờ (định kỳ 2 năm/lần)
- Nhóm 3: số giờ trung bình lần đầu 24 giờ; lần 2 là 12 giờ (định kỳ 2 năm/lần)
- Nhóm 4: số giờ trung bình lần đầu 16 giờ; lần 2 là 08 giờ (định kỳ 1 năm/lần)
- Nhóm 6: số giờ trung bình lần đầu 04 giờ; lần 2 là 02 giờ (định kỳ 2 năm/lần)

► Đào tạo Huấn luyện Sơ cấp cứu: tổ chức định kỳ hằng năm
- Người lao động: số giờ trung bình lần đầu 04 giờ; hằng năm là 02 giờ
- Lực lượng sơ cấp cứu: số giờ trung bình lần đầu 16 giờ; hằng năm là 08 giờ

► Huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH (theo NĐ105):
Nhóm phổ thông (Người lao động):
- Huấn luyện nghiệp vụ: 08 giờ -12 giờ (5 năm/ lần);
- Bồi dưỡng nghiệp vụ: 04 giờ - 08 giờ (Hằng năm).

Nhóm lực lượng PCCC cơ sở (ứng cứu tại chỗ/Thành viên Đội PCCC&CNCH cơ sở):
- Huấn luyện nghiệp vụ: 16 giờ -24 giờ(5 năm/ lần);
- Bồi dưỡng nghiệp vụ: 04 giờ - 08 giờ (Hằng năm).

Người được phân công thực hiện kiểm tra về PCCC tại cơ sở:
- Huấn luyện nghiệp vụ: 24 giờ - 32 giờ (5 năm/ lần);
- Bồi dưỡng nghiệp vụ: 08 giờ - 12 giờ (Hằng năm).

► Đào tạo Huấn luyện An toàn điện:
- Số giờ trung bình lần đầu 24 giờ; hằng năm là 08 giờ
- Huấn luyện lại: Khi người lao động chuyển đổi vị trí công việc hoặc thay đổi bậc an toàn hoặc có sự thay đổi thiết bị, công nghệ; khi kết quả kiểm tra của người lao động không đạt yêu cầu hoặc khi người lao động đã nghỉ làm việc từ 6 tháng trở lên. Thời gian huấn luyện lại ít nhất 12 giờ

► Đào tạo Huấn luyện An toàn hóa chất - Chứng nhận ATHC: định kỳ 2 năm/lần
- Nhóm 1: Người đứng đầu; người quản lý;
- Nhóm 2: Người chịu trách nhiệm về an toàn hóa chất của tổ chức;
- Nhóm 3: Người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất.

► Huấn luyện lái xe an toàn: định kỳ hằng năm.

+ Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp.

CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

SOTRANS xác định rõ trách nhiệm với cộng đồng là một phần không thể tách rời trong chiến lược phát triển bền vững. SOTRANS cam kết đồng hành cùng sự phát triển của địa phương nơi doanh nghiệp hoạt động thông qua các chương trình xã hội thiết thực, lan tỏa giá trị tích cực đến cộng đồng.

Trong năm 2025, công ty đã tổ chức các chương trình thiện nguyện và trách nhiệm xã hội như: phát động chương trình chạy bộ, trồng cây gây rừng, nhặt rác bãi biển, giờ trái đất, phân loại rác, tặng quà cho người nghèo, tài trợ học bổng cho học sinh – sinh viên, thăm hỏi người cao tuổi, trao tặng sách cho các em học sinh tỉnh Bình Thuận, tặng quà và nhu yếu phẩm cho Trung tâm chăm sóc người khuyết tật Hà Nội và nhiều khoản tài trợ, thiện nguyện khác.

TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

SOTRANS xem trách nhiệm xã hội (CSR) là một trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững. Không chỉ tập trung vào hiệu quả kinh doanh, Công ty luôn ý thức vai trò và ảnh hưởng của mình đối với cộng đồng, môi trường và người lao động.

Đồng hành và đẩy mạnh các hoạt động xã hội thiết thực để góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ nhân viên với sự phát triển chung của cộng đồng.

Xây dựng môi trường làm việc tốt để người lao động phát huy năng lực cá nhân, gắn bó và cống hiến cho Công ty đồng thời thu hút nhân tài.

NGHĨA VỤ VỚI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Toàn bộ các công ty trong hệ thống SOTRANS luôn tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, thực hiện kê khai, quyết toán và nộp thuế đúng quy định pháp luật. Công ty xác định việc thực hiện đúng nghĩa vụ thuế là một phần trách nhiệm đối với cộng đồng và là nền tảng cho phát triển bền vững, minh bạch và uy tín trong môi trường kinh doanh.

PHẦN 3

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2025

Trong năm 2025, mặc dù thị trường ngành logistics bị ảnh hưởng tiêu cực bởi các quy định hành chính liên quan đến chi phí vận tải đường bộ, tác động thuế quan từ thị trường Mỹ nhưng các công ty trong hệ sinh thái Sotrans đã cố gắng khắc phục để đạt được kế hoạch mà các cổ đông đã giao. Theo đó, ngoại trừ Công ty cổ phần Vietranstimex chưa đạt được kế hoạch doanh thu và lợi nhuận như kế hoạch, các công ty con của Sotrans Group và các công ty liên doanh, liên kết hầu hết đều đã hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận được giao.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch: So sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề. Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/đạt/vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề.

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2025	% so sánh thực hiện 2025/ thực hiện 2024	% so sánh thực hiện 2025/ kế hoạch 2025
Doanh thu	2.454.337	2.589.233	3.561.785	105%	73%
Lợi nhuận gộp	393.927	521.054	568.386	132%	92%
Lợi nhuận trước thuế	264.790	381.339	373.767	144%	102%
Lợi nhuận sau thuế	203.829	312.020	314.748	153%	99%

(Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán)

VỀ DOANH THU:

+ **So với ngân sách 2025:** doanh thu hợp nhất chỉ đạt 73% do một số mảng chưa đạt ngân sách đề ra như mảng xây lắp chỉ đạt 37% so với ngân sách, mảng vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng chỉ đạt 39% ngân sách, một số dự án M&A chưa hoàn thành đúng tiến độ trong năm 2025 như dự kiến.

+ **So với thực hiện năm 2024:** ngoại trừ mảng xây lắp (đạt 36%), vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng (đạt 74%) giảm đáng kể so với năm 2024, các mảng còn lại hầu như đều ghi nhận mức tăng trưởng 2 chữ số.

VỀ LỢI NHUẬN SAU THUẾ (LNST):

+ **So với ngân sách 2025:** ngoại trừ mảng vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng vẫn chưa đạt ngân sách, sự cải thiện biên lợi nhuận gộp của mảng logistics và mảng dịch vụ cảng của Sowatco cộng với việc đóng góp đáng kể của các công ty liên doanh liên kết như Cảng Đồng Nai, cảng VICT giúp cho Sotrans Group hầu như đạt được mục tiêu lợi nhuận năm 2025 đã được phê duyệt (kế hoạch lợi nhuận năm 2025 đặt ra là tăng trưởng 54% so với lợi nhuận thực hiện năm 2024).

+ **So với năm 2024:** với việc LNST hợp nhất của Sowatco vượt gần 14% và LNST của mảng logistics gần gấp đôi LNST của năm 2024 và Vietranstimex giảm lỗ đáng kể so với năm trước đã góp phần làm cho LNST của Sotrans Group năm 2025 vượt 53% so với năm 2024.

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

A. TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2025	31/12/2024	Biến động	Tỷ lệ biến động (%)
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	**1.257.068**	**1.127.107**	**129.960**	**12%**
- Tiền và các khoản tương đương Tiền	462.603	507.907	(45.304)	-9%
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	96.913	86.486	10.427	12%
- Các khoản phải thu ngắn hạn	590.557	478.505	112.052	23%
- Hàng tồn kho	33.767	36.288	(2.521)	-7%
- Tài sản ngắn hạn khác	73. 228	17.922	55.306	309%
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	**2.359.034**	**1.925.076**	**433.958**	**23%**
- Các khoản phải thu dài hạn	3.981	3.470	511	15%
- Tài sản cố định	1.159.873	1.105.000	54.873	5%
- Tài sản dở dang dài hạn	199.909	149.290	50.619	34%
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	680.165	606.195	73.970	12%
- Tài sản dài hạn khác	315.106	61.121	253.985	416%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**3.616.102**	**3.052.183**	**563.918**	**18%**

(Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán)

B. TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2025	31/12/2024	Biến động	Tỷ lệ biến động (%)
A - NỢ PHẢI TRẢ	**929.785**	**652.348**	**277.437**	**43%**
- Nợ ngắn hạn	538.278	526.500	11.778	2%
- Nợ dài hạn	391.507	125.848	265.659	211%
B - VỐN CHỦ SỞ HỮU	**2.686.316**	**2.399.835**	**286.481**	**12%**
- Vốn chủ sở hữu	2.686.316	2.399.835	286.481	12%
TỔNG NGUỒN VỐN	**3.616.102**	**3.052.183**	**563.918**	**18%**

(Nguồn: Tổng hợp từ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán)

Tại ngày 31/12/2025, tổng tài sản tăng 18% so với thời điểm 31/12/2024. Trong đó, tài sản ngắn hạn tăng 12% tương ứng với mức tăng gần 130 tỷ đồng, tài sản dài hạn tăng 23% tương ứng mức tăng 434 tỷ đồng. Tài sản ngắn hạn tăng chủ yếu ở khoản mục Phải thu ngắn hạn, phù hợp với mức độ tăng doanh số trong năm 2025 của Công ty TNHH Sotrans Logistics so với năm trước. Tài sản dài hạn tăng mạnh ở các khoản mục Tài sản cố định, Tài sản dở dang dài hạn và Tài sản dài hạn khác phù hợp với các khoản đầu tư trong năm khi mua lại cụm kho tại KCN Nhơn Trạch 3, đầu tư dự án cảng Mekong-Cần Thơ, đầu tư đội sà lan 300 TEU và đang trong giai đoạn xây dựng kho lưu trữ hóa chất tại KCN Hố Nai, Đồng Nai.

Như đã phân tích ở trên, công ty hiện đang sử dụng Nợ dài hạn và Lợi nhuận giữ lại để tài trợ cho tài sản dài hạn. Vì vậy, khoản mục Nợ dài hạn tăng đột biến so với đầu năm chủ yếu là các khoản vay ngân hàng thương mại để tài trợ cho các dự án này.

Đòn bẩy tài chính được Nhóm công ty vẫn giữ mức an toàn theo chính sách chung của Sotrans. Theo đó, hệ số nợ trên Tổng tài sản tăng nhẹ lên mức 0.3 lần từ mức 0,21 lần của năm 2024 và hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu ở mức 0,3 lần, tương đương năm 2024.

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ:

- Công ty tái cấu trúc các mảng kinh doanh theo hướng chuyên môn hóa và tập trung vào dịch vụ cốt lõi. Sotrans Logistics phát triển mạnh mảng giao nhận vận chuyển quốc tế và nội địa bên cạnh đó tập trung phát triển mảng kho và tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới trong các khu vực có tiềm năng như Bà Rịa Vũng Tàu, Long An... Vietranstimex tập trung vào mảng vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng với trọng tâm là vận chuyển và lắp đặt cầu. Sowatco tập trung phát triển mảng khai thác cảng và vận chuyển đường thủy. Cảng Miền Nam tập trung kinh doanh mảng xăng dầu.
- **Công ty tập trung đầu tư vào các hoạt động kinh doanh cốt lõi và hiện đại hóa hoạt động kinh doanh:**
  - + Phát triển hệ thống phần mềm quản lý Cảng, hoạt động logistics, kế toán...
  - + Hệ thống đường bãi, Thoát nước, Kè bờ rạch Cái Quý và bảo vệ rạch Cái Quý Cảng Long Bình
  - + Hạ tầng, kiến trúc nâng cấp Cảng Long Bình
  - + Đóng mới 02 tàu chở container 300Teus/tàu
- Từng bước xây dựng hệ thống báo cáo quản trị để đánh giá hiệu quả hoạt động, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, nhân sự.
- Quản lý chặt chẽ hoạt động tài chính – kế toán để tăng hiệu quả đồng vốn, giảm chi phí và tránh chiếm dụng vốn trong khâu bán hàng.
- Thực hiện tốt chính sách đối với khách hàng: chọn lọc những khách hàng có uy tín và năng lực làm đối tác, thực hiện chính sách giao dịch với khách hàng một cách có chọn lọc và thắt chặt các điều khoản thanh toán để duy trì hoạt động kinh doanh được ổn định, hạn chế thấp nhất rủi ro về tài chính. Đồng thời cải tiến các phương thức giao dịch theo hướng tạo thuận lợi cho khách hàng.
- Tăng cường giám sát việc thực hiện quy chế, nội quy, kỷ luật lao động, thời gian làm việc... của các phòng ban và của toàn thể cán bộ nhân viên Công ty.

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG NĂM 2026

- Để đạt được kết quả kinh doanh theo kế hoạch năm 2026, Công ty tiếp tục phát triển theo 5 trụ cột chính:

4.1 Chuyển đổi mô hình kinh doanh:

- Tập trung chuyên môn hóa các lĩnh vực kinh doanh của từng Công ty thành viên nhằm phát huy tối đa năng lực và hiệu quả hoạt động.
- Sotrans Logistics tập trung phát triển mảng giao nhận vận chuyển quốc tế, nội địa và mở rộng hoạt động kinh doanh kho bãi tại các vị trí chiến lược.
- Vietranstimex tiếp tục tập trung phát triển mảng vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng đáp ứng cho các ngành công nghiệp quan trọng như: điện lực, dầu khí, hóa dầu, xi măng, giao thông... không chỉ phục vụ cho thị trường trong nước mà còn vươn ra thị trường khu vực Đông Nam Á bằng cách hợp tác với các đối tác lớn nhất ở từng thị trường.
- Sowatco tập trung phát triển khai thác cảng và vận chuyển đường thủy tại Việt Nam, tìm kiếm cơ hội để mở rộng hoạt động kinh doanh ở khu vực miền Bắc, khu vực đồng bằng sông Cửu Long.
-

4.2 Chuyển đổi nhân sự và tổ chức:

- Tập trung tái cấu trúc nhân sự và tổ chức đáp ứng cho việc chuyển đổi mô hình kinh doanh và nhu cầu phát triển trong tương lai.
- Tổ chức các chương trình đào tạo cho toàn bộ các cấp từ quản lý cấp cao, quản lý cấp trung, đội ngũ nhân viên tiềm năng, toàn bộ nhân viên,...

4.3 Tái cấu trúc và tối ưu hóa tài sản:

- Xây dựng phương án khai thác tối ưu tài sản.
- Chuyển đổi cơ cấu sở hữu và sử dụng tài sản hợp lý. Hoán chuyển tài sản giữa các đơn vị thành viên theo chức năng hoạt động.
- Đầu tư trang thiết bị và hạ tầng hiện đại phục vụ hoạt động khai thác và phát triển kinh doanh.
- Tiếp tục phát triển các dự án về mảng kho hóa chất và hệ thống cảng khu vực miền Bắc.

4.4 Vận hành hiệu quả:

- Tối ưu hóa vận hành bằng hệ thống qui trình, qui định chặt chẽ. Bên cạnh đó đẩy mạnh hệ thống quản lý và đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành hoạt động logistics.
- Ứng dụng hệ thống phần mềm trong quản lý kinh doanh từng mảng dịch vụ cụ thể, tối ưu hóa việc theo dõi và quản lý liên tục.
- Siết chặt quy trình quản lý tài chính để nhằm hạn chế tối đa các rủi ro về tài chính của Sotrans.

4.5 Tích hợp mô hình kinh Doanh chuỗi dịch vụ:

- Liên kết các đơn vị trong hệ thống, hình thành chuỗi dịch vụ logistics đáp ứng nhu cầu phát triển của khách hàng. Nhằm cung cấp chuỗi dịch vụ Logistics với giá thành tối ưu nhất đến với tất cả các nhóm khách hàng.
- Quản lý dịch vụ khách hàng thông qua quá trình theo dõi và vận chuyển xuyên suốt.
- Đẩy mạnh việc cung cấp giải pháp Logistics và mang công nghệ áp dụng vào việc vận hành đến các nhóm khách hàng mục tiêu lớn.

5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN:

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và hợp nhất.

PHẦN 4

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2025, trong bối cảnh ngành logistics trong nước và quốc tế chịu nhiều tác động từ sự thay đổi trong chính sách thương mại toàn cầu xuất phát từ chính sách thuế quan của Mỹ cũng như sự biến động về địa chính trị, Hội đồng Quản trị đánh giá Công ty đã nỗ lực duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, thích ứng linh hoạt và từng bước đạt được những kết quả tích cực trên nhiều phương diện. Các mặt hoạt động chính được HĐQT ghi nhận như sau:

a. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

Công ty đã bám sát các định hướng trọng yếu được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua, theo đó, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh hợp nhất gồm doanh thu của Công ty là 3.561,78 tỷ đồng, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế là 373,767 tỷ đồng, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế là 314,748 tỷ đồng.

Các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận theo báo cáo tài chính hợp nhất đạt được so với kế hoạch được giao như sau:

- Doanh thu thuần đạt 2.589,233 tỷ đồng, đạt 73% so với kế hoạch đề ra.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 381,339 tỷ đồng, đạt 102% so với kế hoạch đề ra.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 312,020 tỷ đồng, đạt 99% so với kế hoạch đề ra
- Chi tiết nêu tại Báo cáo của Tổng Giám đốc.
- Công ty đẩy mạnh vai trò thông qua quản trị xuyên suốt các đơn vị thành viên với các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể trên bốn trụ cột: Tài chính kế toán, Kiểm toán nội bộ, Nhân sự, Công nghệ thông tin.

b. Về tổ chức nhân sự và chế độ chính sách tiền lương:

- HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành trong việc giữ ổn định nhân sự, đặc biệt là đội ngũ quản lý cấp trung trong giai đoạn chuyển đổi.
- Công ty đã triển khai thành công một số chương trình đào tạo nội bộ, đào tạo chuyên môn, văn hóa doanh nghiệp và khuyến khích sáng kiến cải tiến.
- Công ty luôn chăm lo đến đời sống cán bộ công nhân viên, đảm bảo công ăn việc làm đều đặn cho cán bộ công nhân viên. Chính sách lương thưởng đều được thực hiện đầy đủ theo quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Hội đồng quản trị ban hành.
- Xác định nhân sự là nguồn lực quan trọng nhất, Công ty chủ động xây dựng nguồn nhân lực chất lượng thông qua triển khai các giải pháp như: nhiều chương trình đào tạo cho đội ngũ quản lý và người lao động nhằm nâng cao chuyên môn và kỹ năng hướng tới văn hóa tổ chức học tập, xây dựng chương trình đãi ngộ tổng thể với mục tiêu giữ chân và thu hút nhân tài, bổ nhiệm và luân chuyển nhiều vị trí nhân sự lãnh đạo nhằm tăng cường năng lực quản trị điều hành,...

c. Về công tác đoàn thể và xã hội:

- Công ty và các đơn vị thành viên luôn chú trọng và khuyến khích các hoạt động của Công đoàn, Đảng trong Công ty trong các hoạt động chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên, các phong trào thi đua, các phong trào thể thao,...

- Bên cạnh đó, đề cao yếu tố môi trường và hướng tới phát triển bền vững thông qua việc phát triển các sản phẩm công nghệ cao, sản phẩm xanh, thân thiện với môi trường. Ban lãnh đạo cũng định hướng chủ động áp dụng Khung quản trị tích hợp ESG (Môi trường – Xã hội – Quản trị doanh nghiệp) bài bản và có hệ thống trong các hoạt động sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, SOTRANS có những chiến dịch truyền thông nội bộ hiệu quả, lan tỏa lối sống xanh và trách nhiệm bảo vệ môi trường đến hàng nghìn cán bộ nhân viên trong Hệ thống SOTRANS. Gần đây nhất, Sotrans đã vinh dự trong "Top 10 Doanh nghiệp ESG Việt Nam Xanh 2025 – ngành Logistics" theo bảng xếp hạng do Viet Research phối hợp với Báo Tài chính – Đầu tư (Bộ Tài Chính) công bố.

- SOTRANS và các đơn vị thành viên luôn có những đóng góp thiết thực cho xã hội, cộng đồng với nhiều hoạt động tài trợ, thiện nguyện như: phát động chương trình chạy bộ, trồng cây gây rừng, nhặt rác bãi biển, giờ trái đất, phân loại rác, tặng quà cho người nghèo, tài trợ học bổng cho học sinh – sinh viên, thăm hỏi người cao tuổi, trao tặng sách cho các em học sinh tỉnh Bình Thuận, tặng quà và nhu yếu phẩm cho Trung tâm chăm sóc người khuyết tật Hà Nội và nhiều khoản tài trợ, thiện nguyện khác.

- HĐQT đánh giá cao định hướng phát triển bền vững của Công ty và khuyến nghị tiếp tục đầu tư chiều sâu cho mảng này trong năm 2025 và giai đoạn sau.

d. Về quan hệ Cổ đông và Nhà đầu tư:

Công ty luôn xác định quan hệ cổ đông và nhà đầu tư là một trong những trụ cột cốt lõi của quản trị doanh nghiệp minh bạch và chuyên nghiệp. Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công bố thông tin và tăng cường hoạt động kết nối với cổ đông nhằm đảm bảo tính minh bạch, công bằng và nâng cao niềm tin thị trường. Năm 2025 đánh dấu ba năm liên tiếp SOTRANS thuộc Top các doanh nghiệp đạt chuẩn Công bố thông tin theo công bố của Ban tổ chức IR Awards, tuân thủ quy định của pháp luật về công bố thông tin và là hình ảnh của một doanh nghiệp minh bạch, tôn trọng cổ đông, nhà đầu tư, chuyên nghiệp trong quản trị.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Trong năm 2025, dưới sự chỉ đạo và giám sát của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty một cách chủ động, linh hoạt và phù hợp với chiến lược phát triển được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị đánh giá rất cao sự nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban điều hành được thực hiện thông qua việc Hội đồng Quản trị chất vấn Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý điều hành về kết quả hoạt động trong kỳ tại các phiên họp định kỳ và khi đến làm việc với các đơn vị. Các hoạt động quản lý – vận hành được thực hiện bài bản, có trọng tâm và phù hợp với định hướng chiến lược chung. HĐQT kỳ vọng Ban Tổng Giám đốc sẽ tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh đổi mới công nghệ, phát triển nguồn nhân lực và giữ vững vai trò đầu tàu điều hành trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

SOTRANS tiếp tục quản trị theo ngành dọc toàn Hệ thống, quyết định các chiến lược chung và chiến lược đầu tư dài hạn, chỉ đạo định hướng chiến lược đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty thành viên. Trong vai trò định hướng chiến lược, giám sát và hỗ trợ Ban Điều hành, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Kho Vận Miền Nam đặt ra các kế hoạch và định hướng trọng tâm như sau:

(i) Về nâng cao quản trị doanh nghiệp:

- Quản lý tập trung, điều phối nguồn lực trong toàn hệ thống về tài chính, nhân sự - đào tạo, công nghệ thông tin, thương hiệu, đầu tư, xây dựng cơ bản;
- Đẩy mạnh hợp lực hệ thống nhằm tối ưu hóa nguồn lực, phát huy sức mạnh tổng thể;
- Tích hợp khung quản trị rủi ro vào các hoạt động;
- Gắn hoạt động của doanh nghiệp với trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội.
- Đẩy mạnh các dự án chuyển đổi số.
-

(ii) Về hoạt động kinh doanh, huy động vốn và đầu tư:

- Tăng cường năng lực tài chính của Công ty mẹ để thực hiện tốt chức năng đầu tư vốn vào các công ty con trong lĩnh vực kinh doanh truyền thống và các ngành nghề kinh doanh mới tiềm năng. Việc thực hiện các khoản đầu tư mới sẽ được triển khai theo các cách thức: (1) SOTRANS trực tiếp đầu tư, và/hoặc (2) Công ty thành viên trong Hệ thống SOTRANS trực tiếp đầu tư.
- Định hướng chiến lược, quyết định các giải pháp lớn cho công ty thành viên về hoạt động kinh doanh và hỗ trợ tích cực các hoạt động của các công ty thành viên nhằm đảm bảo hiệu quả tối đa trong quản lý, điều hành của hệ thống Công ty.
- Khai thác cảng, sà lan, đóng tàu, các dịch vụ chuỗi logistics, kinh doanh kho, bãi, giao nhận, vận tải, cước vận tải quốc tế, vận chuyển hàng siêu trường siêu trọng vẫn là các lĩnh vực kinh doanh trọng tâm, cốt lõi của SOTRANS. Sắp xếp lại cấu trúc sở hữu vốn trong Hệ thống khi cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu của hoạt động quản lý/quản trị và sản xuất kinh doanh.
- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty. Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
- Tiếp tục hoàn tất các thương vụ đầu tư chiến lược đang thực hiện của Công ty và các công ty thành viên trong hệ thống.
- Nâng cao năng lực quản trị công ty trên cơ sở vận dụng các thông lệ quốc tế tốt nhất để đảm bảo khai thác nguồn lực hiệu quả, tạo ra các giá trị bền vững trong dài hạn, và thu hút nguồn vốn đầu tư vào Công ty.

(iii) Về hoạt động quản trị khác:

Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và các quy chế khác. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

PHẦN 5
QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

A. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Số lượng chức danh thành viên HĐQT do từng thành viên HĐQT nắm giữ tại công ty khác
1	Ông Trần Tuấn Anh	Chủ tịch HĐQT	0	0%	- Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn ITL - Thành viên HĐQT Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam - Chủ tịch HĐQT Công ty Liên doanh Phát Triển Tiếp Vận Số 1 - Chủ tịch Công ty Cổ Phần ITL Logistics - Chủ tịch Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics
2	Ông Nguyễn Quốc Thúc	Phó Chủ tịch HĐQT, Ủy viên UBKT	0	0%	- Phó Tổng Giám đốc Nguồn nhân lực Công ty Cổ phần Tập đoàn ITL - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Vận Tải Đa Phương Thức Vietranstimex
3	Ông Đặng Vũ Thành	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	85.776	0,0873%	- Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng Công ty CP Đường Sông Miền Nam - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Vận tải Đa Phương Thức Vietranstimex - Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Phát Triển Tiếp Vận Số 1 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Cảng Miền Nam - Chủ tịch Công ty TNHH MTV Đầu Tư Hạ Tầng Sotrans
4	Ông Đỗ Lê Hùng	Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch UBKT	0	0%	- Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán Công ty CP Sữa Việt Nam (Vinamilk) - Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán Công ty CP Dược Hậu Giang - Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Bất động sản An Gia - Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh
5	Ông Lee Kian Huat (Peter)	Thành viên HĐQT độc lập	0	0%	- Cố vấn pháp lý Symphony Asia Holdings Pte Ltd

6	Bà Seow Hwee	Thành viên HĐQT			- Chủ tịch và Giám đốc của Asia Automobile Terminal (Singapore) Pte. Ltd. - Chủ tịch và Giám đốc của PSA Cargo Solutions (SEA) Pte. Ltd. - Giám đốc của Portnet.com Pte. Ltd. - Chủ tịch Ủy viên của PT PSA Cargo Solutions Indonesia.
7	Ông Kelvin Lim Chia Siong	Thành viên HĐQT	0	0%	- Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công Ty Cổ Phần Tân Cảng Quế Võ.

B. CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam gồm có 2 thành viên như sau:

STT	Họ tên	Chức danh	Ngày bắt đầu/ Kết thúc là thành viên Ủy ban Kiểm toán
1	Ông Đỗ Lê Hùng	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán, Thành viên HĐQT độc lập	Bắt đầu từ 21/06/2024
2	Ông Nguyễn Quốc Thúc	Thành viên Ủy ban kiểm toán, Phó Chủ tịch HĐQT	Bắt đầu từ 21/06/2024

C. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Hội đồng Quản trị tổ chức họp 11 phiên họp gồm các phiên thường kỳ và lấy phiếu biểu quyết bằng hình thức gửi văn bản, qua email nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các cuộc họp HĐQT đều được ghi biên bản đầy đủ và được HĐQT thông qua, được lưu giữ tại trụ sở công ty. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ.

Các thành viên HĐQT đã tham dự trực tiếp các cuộc họp của HĐQT và biểu quyết, cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham gia họp
1	Ông Trần Tuấn Anh	11/11	100%	
2	Ông Nguyễn Quốc Thúc	11/11	100%	
3	Ông Đặng Vũ Thành	11/11	100%	
4	Ông Đỗ Lê Hùng (thành viên HĐQT độc lập)	11/11	100%	
5	Ông Lee Kian Huat (Peter) (thành viên HĐQT độc lập)	11/11	100%	
6	Bà Seow Hwee	11/11	100%	
7	Ông Kelvin Lim Chia Siong	11/11	100%	

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2025:

STT	Số Nghị quyết Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/STG/QĐ-CT.HĐQT	05/03/2025	Thông qua phương án sử dụng tài sản của Công ty CP Kho vận Miền Nam để đảm bảo cho các nghĩa vụ tín dụng của Công ty CP Vận tải Đa phương thức Vietranstimex tại ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh Sài Gòn
2	02/STG/QĐ-HĐQT	17/03/2025	Chấp thuận chủ trương cho Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics ("STL") Mua lại tài sản và nhận chuyển nhượng quyền sử dụng hạ tầng Hệ thống kho tổng hợp tại KCN Nhơn Trạch 3 (Địa Chỉ: KCN Nhơn Trạch 3, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai)
3	03/STG/NQ-HĐQT	20/03/2025	Thông qua việc Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics vay vốn, thế chấp/cầm cố tài sản bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng để đầu tư "Dự án đầu tư ICD Nhơn Trạch"
4	04/STG/NQ-HĐQT	20/03/2025	Gia hạn thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và Kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
5	05/STG/NQ-HĐQT	24/04/2025	Chương trình họp, toàn bộ nội dung các báo cáo, tờ trình và các tài liệu khác phục vụ cuộc họp ĐHĐCĐ 2025
6	06/STG/QĐ-HĐQT	16/05/2025	Phân bổ mức thưởng cho Hội đồng quản trị năm 2024
7	07/STG/NQ-HĐQT	16/06/2025	Thông qua việc Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics được vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng để đầu tư "Kho lưu trữ hóa chất Hố Nai" tại KCN Hố Nai
8	08/STG/NQ-HĐQT	21/07/2025	Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025
9	09/STG/NQ-HĐQT	19/09/2025	Thông qua phương án tăng vốn cho Công ty TNHH Một Thành Viên Sotrans Logistics
10	10/STG/QĐ-HĐQT	19/09/2025	Quyết định tái bổ nhiệm cán bộ
11	11/STG/QĐ-HĐQT	30/10/2025	Điều chỉnh tăng thêm giá trị đầu tư kho hóa chất tại Khu Công Nghiệp Hố Nai của Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics
12	12/STG/QĐ-HĐQT	29/12/2025	Trích tiền bổ sung lương vào giá thành SXKD năm 2025

D. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP:

- Ông Đỗ Lê Hùng được bổ nhiệm làm Thành viên HĐQT độc lập từ ngày 27/9/2019 và bổ nhiệm làm Chủ tịch Ủy Ban kiểm toán từ ngày 05/11/2019.
- Ông Lee Kian Huat được bổ nhiệm làm Thành viên HĐQT độc lập từ ngày 12/05/2022.
- Cơ cấu thành viên HĐQT của Công ty có 2/7 thành viên độc lập (chiếm 28,5% số lượng thành viên HĐQT), phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020 đồng thời cũng phù hợp với quy định với quy định tại Khoản 4 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán.

E. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Công ty luôn xác định vai trò quan trọng của quản trị công ty đối với hiệu quả hoạt động kinh doanh cũng như mục tiêu phát triển an toàn, bền vững. Trong năm 2025, các thành viên HĐQT, Ủy ban kiểm toán, Ban điều hành, cán bộ quản lý, người phụ trách quản trị công ty đã tham dự các buổi hội nghị, hội thảo do các đơn vị tư vấn quốc tế, các Sở ban ngành, các đối tác chiến lược tổ chức để cập nhật, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về quản trị công ty. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu triển khai tham dự các khóa học về quản trị công ty do UBCKNN và các đơn vị đào tạo có uy tín tổ chức dành cho Ban điều hành và các cấp quản lý của công ty nhằm nâng cao kiến thức về quản trị công ty.

2. ỦY BAN KIỂM TOÁN:

A. THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN:

STT	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Công ty (%)
1	Ông Đỗ Lê Hùng	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán, Thành viên HĐQT độc lập	Ngày bắt đầu: 05/11/2019 21/06/2024 hết nhiệm kỳ 2019-2024. Từ 21/06/2024, bầu lại và bổ nhiệm làm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	Thạc sỹ kinh tế, tài chính	0%
2	Ông Nguyễn Quốc Thúc	Thành viên Ủy ban kiểm toán, Phó Chủ tịch HĐQT	Ngày bắt đầu: 30/06/2020 , Từ 21/06/2024, bầu lại và bổ nhiệm làm Thành viên Ủy ban kiểm toán	Thạc sỹ chế tạo máy	0%

B. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN:

UBKT tiếp tục hoạt động theo Quy chế hoạt động do HĐQT ban hành, phù hợp với Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Trong năm 2025, UBKT đã tổ chức 2 cuộc họp trực tiếp và một số cuộc họp giám sát, lấy ý kiến thông qua email với sự tham gia đầy đủ của các thành viên UBKT cũng như các nhân sự chủ chốt có liên quan của Công ty.

Ủy ban Kiểm toán thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT thông qua các cuộc họp, trao đổi, cách thức đưa ra Nghị quyết của HĐQT đồng thời thực hiện giám sát hoạt động của BĐH thông qua việc chấp hành các Nghị quyết của HĐQT cũng như cơ chế phân quyền giữa HĐQT và TGĐ.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ủy ban Kiểm toán luôn phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, thành viên BĐH và các cán bộ quản lý liên quan và luôn nhận được sự hợp tác từ phía BĐH.

Kết quả giám sát của Ủy ban kiểm toán như sau:

i. Tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐQT:

- UBKT ghi nhận các Nghị quyết của HĐQT tiếp tục được thảo luận trên tinh thần minh bạch, thận trọng và hướng tới lợi ích dài hạn của Công ty và cổ đông. Ban Điều hành đã nghiêm túc triển khai và thực hiện các Nghị quyết của HĐQT.

- Ban điều hành luôn bám sát và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

ii. Báo cáo tài chính và hệ thống kế toán:

Trên cơ sở xem xét Báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, UBKT đánh giá rằng các báo cáo được lập và trình bày trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu và phù hợp với các chuẩn mực kế toán hiện hành. UBKT nhận thấy tình hình tài chính của Tập đoàn nhìn chung ổn định, công ty đã áp dụng nhất quán chính sách kế toán và nguyên tắc xác định các ước tính kế toán, không có điều chỉnh trọng yếu hay vấn đề đáng kể nào được ghi nhận.

Các phát hiện và khuyến nghị của Kiểm toán độc lập đã được Ban điều hành tiếp thu và có kế hoạch thực hiện thích hợp.

iii. Giao dịch với các bên liên quan:

UBKT đã thực hiện giám sát các giao dịch với các bên liên quan trên cơ sở xem xét các báo cáo định kỳ của Ban Điều hành, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cũng như các tài liệu liên quan. Qua đó, UBKT nhận thấy các giao dịch với các bên liên quan trong năm 2025 được thực hiện, phê duyệt và công bố phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ có liên quan.

iv. Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro:

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ ("KSNB") và quản lý rủi ro ("QLRR") thông qua việc triển khai các chính sách, quy trình kiểm soát và các công cụ quản trị rủi ro trên toàn Tập đoàn. Hoạt động tự đánh giá kiểm soát (Control Self-Assessment – CSA) được triển khai tại các đơn vị và công ty thành viên, góp phần nâng cao nhận thức và tính chủ động trong quản trị rủi ro.

Công tác KSNB tiếp tục hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động quản lý và điều hành, thông qua việc tăng cường kiểm soát, phòng ngừa rủi ro và đảm bảo thực hiện các mục tiêu chiến lược của Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục triển khai các chính sách và cam kết liên quan đến đạo đức kinh doanh và tuân thủ, bao gồm: thỏa thuận không cạnh tranh, bảo mật thông tin và cam kết tuân thủ các quy tắc phòng chống tham nhũng. Các nội dung này góp phần tăng cường kiểm soát rủi ro pháp lý, rủi ro đạo đức và bảo vệ lợi ích lâu dài của Công ty.

Thông qua hệ thống QLRR, các báo cáo rủi ro được cập nhật định kỳ và đột xuất, hỗ trợ Ban Điều hành và HĐQT kịp thời nhận diện các rủi ro trọng yếu, từ đó có các biện pháp ứng phó phù hợp nhằm hạn chế tác động tiêu cực và nâng cao hiệu quả hoạt động.

UBKT ghi nhận hệ thống KSNB và QLRR đang từng bước chuyển dịch theo hướng chủ động, tuy nhiên cần tiếp tục hoàn thiện để theo hướng lượng hóa rủi ro, nâng cao tính tích hợp vào kế hoạch kinh doanh, đầu tư, nâng cao hiệu quả trên toàn Tập đoàn.

v. Kiểm toán nội bộ:

Ban Kiểm toán nội bộ ("KTNB") hoạt động hiệu quả, đóng góp đáng kể vào việc cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro. Bộ máy, cơ cấu nhân sự và cơ chế hoạt động tuân thủ các quy định của pháp luật. Hoạt động KTNB ổn định và đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Năm 2025, KTNB đã hoàn thành kế hoạch kiểm toán được UBKT và Tổng giám đốc ("TGĐ") phê duyệt theo thời hạn và nguồn lực dự kiến. Ngoài các báo cáo kiểm toán và báo cáo định kỳ hàng quý lên UBKT, KTNB thực hiện báo cáo nhanh hàng tháng các quan sát về những vấn đề trọng yếu của Công ty lên UBKT và TGĐ. Điều này giúp UBKT nắm bắt và đánh giá kịp thời hơn các rủi ro tiềm tàng để cùng Ban điều hành có giải pháp thích hợp.

Các khuyến nghị của kiểm toán nội bộ được các đơn vị và công ty thành viên tiếp thu, triển khai nghiêm túc, kịp thời thông qua các kế hoạch thực hiện cụ thể, được kiểm toán nội bộ theo dõi.

Ngoài ra, Ban Kiểm toán nội bộ còn phối hợp chặt chẽ với các phòng ban và đơn vị thành viên trong việc rà soát, hoàn thiện quy trình hoạt động; đồng thời duy trì cơ chế tiếp nhận thông tin qua đường dây tố cáo, khiếu nại và phòng chống tham nhũng (hotline). UBKT cũng ghi nhận vai trò ngày càng rõ nét của kiểm toán nội bộ trong việc cung cấp các đánh giá độc lập, hỗ trợ nâng cao hiệu quả quản trị và góp phần xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ ngày càng hoàn thiện.

vi. Kiểm toán độc lập:

Ernst & Young đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo hợp đồng kiểm toán đã ký kết với Sotrans, đáp ứng kỳ vọng của Ủy ban Kiểm toán trên các tiêu chí: Đảm bảo độ tin cậy, trung thực và chất lượng của báo cáo kiểm toán BCTC; Tuân thủ thời hạn kiểm toán theo quy định; Tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán; Đóng góp, khuyến nghị của Kiểm toán độc lập trong cải thiện hệ thống KSNB.

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ ỦY BAN KIỂM TOÁN:

A. LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

Việc chi trả thù lao, thưởng cho các thành viên HĐQT được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Tại thời điểm ngày 31/12/2025, Công ty có 07 thành viên HĐQT.

Lương, thưởng, thù lao cho các thành viên HĐQT, Ủy ban kiểm toán và Tổng Giám đốc như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Năm 2025 (đồng)
1	Trần Tuấn Anh	Chủ tịch HĐQT	446.443.453
2	Nguyễn Quốc Thúc	Phó Chủ tịch HĐQT, Thành viên Ủy ban kiểm toán	359.799.108
3	Đỗ Lê Hùng	Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	717.154.763
4	Đặng Vũ Thành	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	2.412.154.763
5	Lee Kian Huat	Thành viên HĐQT độc lập	333.154.763
6	Seow Hwee	Thành viên HĐQT	-
7	Kelvin Lim Chia Siong	Thành viên HĐQT	2.293.361.013
		Tổng cộng	**6.562.067.863**

Tổng lương, thưởng, thù lao đã chi cho các thành viên HĐQT, Ủy ban kiểm toán và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2025 là 6.562.067.863 đồng.

B. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN: Không có

C. HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH TRỌNG YẾU VỚI NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch trong năm 2025 (đồng)
1	Công ty Cổ phần Cảng Miền Nam	Công ty con	Cung cấp dịch vụ: 433.054.342 Chi hộ: 60.212.540
2	Công ty TNHH MTV Sotrans Logistics	Công ty con	Cung cấp dịch vụ: 24.813.751.736 Chi hộ: 1.245.867.866 Lãi cho vay: 2.447.123.289
3	Tổng Công ty Cổ phần Đường sông Miền Nam	Công ty con	Cung cấp dịch vụ: 61.885.410.276 Chi hộ: 3.021.281.269 Nhận cổ tức: 21.000.000.000
4	Công ty Cổ phần Vận Tải đa phương thức Vietranstimex	Công ty con	Cung cấp dịch vụ: 142.760.41 Mua dịch vụ: 286.767.076 Chi hộ: 359.442.531
5	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản The Pier	Công ty liên kết	Cung cấp dịch vụ: 11.377.262.702
6	Công ty TNHH một thành viên Đầu tư Hạ tầng Sotrans	Công ty con gián tiếp	Nhận Cổ tức: 197.700.000.000
7	Công ty cổ phần Tập Đoàn ITL	Công ty mẹ	Mua dịch vụ: 116.638.858

D. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Công ty luôn tuân thủ, chấp hành các quy định về quản trị công ty theo quy định của Nhà nước, bao gồm các quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán 2019 và các Nghị định sửa đổi bổ sung, hướng dẫn thi hành. Một số quy định về quản trị công ty đã được tuân thủ đầy đủ có thể kể đến như sau:

- Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ đầy đủ, đúng hạn.
- Đáp ứng đủ số lượng thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành.
- Thành viên HĐQT chỉ đồng thời là thành viên HĐQT tối đa tại 05 công ty khác.
- Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm Tổng Giám đốc.
- Thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT trong năm 2025.
- Các giao dịch với bên có liên quan được thông qua đúng cấp thẩm quyền và công bố thông tin đầy đủ, phản ánh các giao dịch này tại Báo cáo tài chính và Báo cáo tình hình quản trị công ty.
- Các nội dung/sự kiện phải công bố định kỳ, bất thường theo quy định pháp luật đều đã được công bố đầy đủ, công khai, minh bạch.

PHẦN 6
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam ("Công ty") tiền thân là một doanh nghiệp Nhà nước được thành lập tại Việt Nam theo Quyết định số 612TM/TCCB do Bộ Thương mại (nay là Bộ Công thương) cấp ngày 28 tháng 5 năm 1993. Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh ("GCNĐKKD") đầu tiên của Công ty số 102783 được Ban Trọng tài Kinh tế cấp ngày 16 tháng 6 năm 1993 và sau đó được sửa đổi bằng GCNĐKKD số 4106000166 do Sở Kế hoạch và Đầu tư ("SKHĐT") Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 22 tháng 5 năm 2006.

Vào ngày 27 tháng 9 năm 2006, Công ty được cổ phần hóa theo Quyết định số 1546/QĐ-BTM do Bộ Thương mại cấp. Việc cổ phần hóa đã được SKHĐT Thành phố Hồ Chí Minh đồng thuận thông qua việc cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp ("GCNĐKDN") số 0300645369 vào ngày 29 tháng 12 năm 2006 và theo GCNĐKDN điều chỉnh gần nhất lần thứ 16 vào ngày 19 tháng 5 năm 2023.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("SGDHCM") theo Quyết định Niêm yết số 22/QĐ-SGDHCM do SGDHCM cấp ngày 4 tháng 2 năm 2010. Vào ngày 25 tháng 3 năm 2026, Công ty đã công bố thông tin bất thường Số: 09/STG/CV-HĐQT về việc Công ty hiện không đáp ứng đủ điều kiện là công ty đại chúng.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là vận tải hàng hóa đường thủy nội địa; kinh doanh kho, bãi, cảng, nhà xưởng, văn phòng làm việc; xếp dỡ, giao nhận hàng hóa, dịch vụ đại lý vận tải bằng đường hàng không, đường biển, đường bộ, đường sắt, vận tải đa phương thức; đại lý tàu biển, môi giới hàng hải, dịch vụ logistics, dịch vụ hải quan, dịch vụ phát chuyển nhanh; kinh doanh kho ngoại quan CFS (gom, phát hàng lẻ), ICD (cảng thông quan nội địa), trung tâm phân phối (logistics center), dịch vụ kinh doanh hàng quá cảnh và chuyển tải hàng hóa; đại lý kinh doanh xăng dầu, mua bán dầu nhớt, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh); mua bán, sửa chữa tân trang các loại thùng phi sắt – nhựa, mua bán vật tư, thiết bị vận tải kho hàng.

Công ty có trụ sở chính tại số 1B Hoàng Diệu, Phường Xóm Chiếu Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Trần Tuấn Anh	Chủ tịch
Ông Nguyễn Quốc Thúc	Phó chủ tịch
Ông Đặng Vũ Thành	Thành viên
Ông Đỗ Lê Hùng	Thành viên độc lập
Ông Lee Kian Huat	Thành viên độc lập
Bà Seow Hwee	Thành viên
Ông Kelvin Lim Chia Siong	Thành viên

ỦY BAN KIỂM TOÁN

Các thành viên Ủy ban kiểm toán trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Đỗ Lê Hùng	Trưởng ban
Ông Nguyễn Quốc Thúc	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Đặng Vũ Thành	Tổng Giám đốc
Ông Kelvin Lim Chia Siong	Phó Tổng Giám đốc

THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Đặng Vũ Thành.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam ("Công ty") trân trọng trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con ("Nhóm Công ty") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Nhóm Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Nhóm Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:

Đặng Vũ Thành
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 27 tháng 3 năm 2026

EY
Shape the future
with confidence

Ernst & Young Vietnam Limited
2 Hai Trieu Street, Sai Gon Ward
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Email: eyhcmc@vn.ey.com
Website (EN): ey.com/en_vn
Website (VN): ey.com/vi_vn

Số tham chiếu: 11598118/69124826/HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam ("Công ty") và các công ty con ("Nhóm Công ty") được lập ngày 27 tháng 3 năm 2026 và được trình bày từ trang 6 đến trang 60, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

EY
Shape the future
with confidence

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

M.S.D.N: 0300611802 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM

Maria Cristina M. Calimbas
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 1073-2026-004-1

Đặng Minh Tài
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 2815-2024-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 27 tháng 3 năm 2026

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
vào ngày 31 tháng 12 năm 2025

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	**A. TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**1.257.067.587.174**	**1.127.107.316.081**
110	***I. Tiền và các khoản tương đương tiền***	***5***	***462.602.834.914***	***507.906.898.731***
111	1. Tiền		138.002.834.914	108.806.898.731
112	2. Các khoản tương đương tiền		324.600.000.000	399.100.000.000
120	***II. Đầu tư tài chính ngắn hạn***		***96.912.634.593***	***86.485.928.093***
121	1. Chứng khoán kinh doanh	6.1	683.872.558	683.872.558
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	6.1	(122.744.815)	(117.944.465)
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	6.2	96.351.506.850	85.920.000.000
130	***III. Các khoản phải thu ngắn hạn***	***7***	***590.557.175.972***	***478.504.724.498***
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng		471.872.829.751	412.094.746.818
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn		65.449.188.008	36.084.994.598
136	3. Phải thu ngắn hạn khác		150.820.183.393	129.686.273.075
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(97.585.025.180)	(99.361.289.993)
140	***IV. Hàng tồn kho***	***8***	***33.767.220.063***	***36.288.014.193***
141	1. Hàng tồn kho		34.473.528.033	36.288.014.193
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(706.307.970)	-
150	***V. Tài sản ngắn hạn khác***		***73.227.721.632***	***17.921.750.566***
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	9	7.366.622.488	6.416.900.968
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ	18	51.489.039.479	11.496.849.592
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	18	14.372.059.665	8.000.006

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2025

VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
200	**B. TÀI SẢN DÀI HẠN**		**2.359.034.133.639**	**1.925.076.024.255**
210	***I. Phải thu dài hạn***		***3.981.218.924***	***3.469.969.752***
216	1. Phải thu dài hạn khác	10	3.981.218.924	3.469.969.752
220	***II. Tài sản cố định***		***1.159.872.932.858***	***1.105.000.074.764***
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	1.100.814.804.678	981.511.829.319
222	Nguyên giá		2.548.099.912.368	2.274.344.251.132
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(1.447.285.107.690)	(1.292.832.421.813)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính	12	12.935.914.205	74.445.133.924
225	Nguyên giá		16.685.454.545	94.544.645.726
226	Giá trị khấu hao lũy kế		(3.749.540.340)	(20.099.511.802)
227	3. Tài sản cố định vô hình	13	46.122.213.975	49.043.111.521
228	Nguyên giá		97.337.963.300	97.269.951.300
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(51.215.749.325)	(48.226.839.779)
240	***III. Tài sản dở dang dài hạn***		***199.909.268.331***	***149.289.926.305***
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	14	199.909.268.331	149.289.926.305
250	***IV. Đầu tư tài chính dài hạn***		***680.164.906.367***	***606.195.211.847***
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh và liên kết	15.1	678.535.781.728	604.566.087.208
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	15.2	1.629.124.639	1.629.124.639
260	***V. Tài sản dài hạn khác***		***315.105.807.159***	***61.120.841.587***
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	9	296.132.020.522	33.490.320.019
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	32.3	15.787.729.479	14.193.896.010
269	3. Lợi thế thương mại	4	3.186.057.158	13.436.625.558
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**		**3.616.101.720.813**	**3.052.183.340.336**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)
vào ngày 31 tháng 12 năm 2025

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	**C. NỢ PHẢI TRẢ**		**929.785.479.436**	**652.348.496.098**
310	***I. Nợ ngắn hạn***		***538.278.084.232***	***526.500.411.542***
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	16	123.091.737.149	127.521.300.017
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	17	17.791.425.451	3.448.810.660
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	18	39.402.555.235	26.063.209.516
314	4. Phải trả người lao động		35.965.249.152	31.972.375.091
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	19	45.904.109.315	25.314.153.944
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	20	38.936.812.503	37.594.234.725
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	21	136.357.783.003	127.660.305.327
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	22	92.647.094.493	135.964.190.631
321	9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	23	-	1.063.675.238
322	10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		8.181.317.931	9.898.156.393
330	***II. Nợ dài hạn***		***391.507.395.204***	***125.848.084.556***
337	1. Phải trả dài hạn khác	21	40.341.820.000	41.772.916.501
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	22	345.561.634.392	78.515.219.488
341	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	32.3	2.471.026.127	2.425.514.382
342	4. Dự phòng phải trả dài hạn	23	3.132.914.685	3.134.434.185
400	**D. VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**2.686.316.241.377**	**2.399.834.844.238**
410	***I. Vốn chủ sở hữu***		***2.686.316.241.377***	***2.399.834.844.238***
411	1. Vốn cổ phần	24.1	982.533.570.000	982.533.570.000
411a	*- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết*		*982.533.570.000*	*982.533.570.000*
412	2. Thặng dư vốn cổ phần	24.1	(2.033.034.900)	(2.033.034.900)
414b	3. Phụ trội hợp nhất	24.1	(56.911.927.829)	(54.497.407.794)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển	24.1	5.240.445.412	2.849.526.349
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	24.1	1.628.306.962.762	1.344.221.277.119
421a	*- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế năm trước*		*1.335.385.693.168*	*1.151.205.822.308*
421b	*- Lợi nhuận sau thuế năm nay*		*292.921.269.594*	*193.015.454.811*
429	6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	25	129.180.225.932	126.760.913.464
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**		**3.616.101.720.813**	**3.052.183.340.336**

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 27 tháng 3 năm 2026

Hoàng Thị Anh Thư	Nguyễn Mai Khánh Trình	Đặng Vũ Thành
Người lập	Kế toán trưởng/ Giám đốc tài chính	Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
10	**1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**26.1**	**2.589.232.733.593**	**2.454.337.015.222**
11	**2. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp**	**27, 30**	**(2.068.178.966.614)**	**(2.060.409.625.650)**
20	**3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**		**521.053.766.979**	**393.927.389.572**
21	**4. Doanh thu hoạt động tài chính**	**26.2**	**26.305.810.985**	**24.733.759.355**
22	**5. Chi phí tài chính**	**28**	**(30.033.864.679)**	**(17.305.883.833)**
23	*Trong đó: Chi phí lãi vay*		*(22.814.998.655)*	*(14.220.756.579)*
24	**6. Phần lãi trong công ty liên kết**	**15.1**	**107.719.694.520**	**85.164.713.458**
25	**7. Chi phí bán hàng**	**29, 30**	**(110.469.807.933)**	**(81.741.508.107)**
26	**8. Chi phí quản lý doanh nghiệp**	**29, 30**	**(137.719.445.153)**	**(151.591.616.913)**
30	**9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**		**376.856.154.719**	**253.186.853.532**
31	**10. Thu nhập khác**	**31**	**9.583.994.707**	**19.644.442.072**
32	**11. Chi phí khác**	**31**	**(5.101.310.239)**	**(8.041.232.554)**
40	**12. Lợi nhuận khác**	**31**	**4.482.684.468**	**11.603.209.518**
50	**13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**		**381.338.839.187**	**264.790.063.050**
51	**14. Chi phí thuế TNDN hiện hành**	**32.1**	**(70.867.645.033)**	**(59.581.158.291)**
52	**15. Thu nhập (chi phí) thuế TNDN hoãn lại**	**32.3**	**1.548.321.724**	**(1.379.662.836)**
60	**16. Lợi nhuận sau thuế TNDN**		**312.019.515.878**	**203.829.241.923**
61	**17. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ**		**293.619.263.347**	**192.558.114.651**
62	**18. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát**	**25**	**18.400.252.531**	**11.271.127.272**
70	**19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**	**24.3**	**2.988**	**1.936**
71	**20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu**	**24.3**	**2.988**	**1.936**

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 27 tháng 3 năm 2026

Hoàng Thị Anh Thư	Nguyễn Mai Khánh Trình	Đặng Vũ Thành
Người lập	Kế toán trưởng/ Giám đốc tài chính	Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**		**381.338.839.187**	**264.790.063.050**
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao và hao mòn (bao gồm chi phí phân bổ lợi thế thương mại)	4, 11, 12,13	153.635.883.496	135.347.860.368
03	(Hoàn nhập) dự phòng		(2.130.351.231)	27.844.960.020
04	Lỗ (lãi) chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		1.088.296.427	(1.682.012.307)
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(125.370.791.279)	(104.798.606.000)
06	Chi phí lãi vay	28	22.814.998.655	14.220.756.579
07	Các khoản điều chỉnh khác		(2.414.520.035)	-
08	**Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động**		**428.962.355.220**	**335.723.021.710**
09	(Tăng) giảm các khoản phải thu		(179.747.137.197)	113.953.622.592
10	Giảm hàng tồn kho		1.814.486.160	21.674.568.484
11	Tăng (giảm) các khoản phải trả		38.137.527.660	(302.158.233.322)
12	(Tăng) giảm chi phí trả trước		(17.614.094.180)	5.275.341.267
14	Tiền lãi vay đã trả		(22.796.307.272)	(14.198.231.535)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(55.398.205.968)	(78.706.378.663)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(4.107.757.525)	(7.360.574.110)
20	**Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động kinh doanh**		**189.250.866.898**	**74.203.136.423**
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm và xây dựng tài sản cố định		(447.423.490.273)	(165.445.115.689)
22	Tiền thu do thanh lý tài sản		109.090.909	18.354.000.000
23	Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn		(18.831.506.850)	(34.211.219.178)
24	Tiền thu về từ tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn		8.400.000.000	15.611.219.178
25	Tiền chi đầu tư vào công ty khác		(54.444.255.311)	(101.249.906.000)
27	Tiền thu lãi tiền gửi, cổ tức và lợi nhuận được chia		71.166.423.402	46.745.682.886
30	**Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư**		**(441.023.738.123)**	**(220.195.338.803)**

BÁO CÁO BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	Tiền thu từ đi vay	22	476.621.743.887	152.778.243.907
34	Tiền chi trả nợ gốc vay	22	(245.708.773.965)	(93.915.761.680)
35	Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	22	(8.790.440.000)	(12.074.680.000)
36	Cổ tức đã trả cho cổ đông không kiểm soát	25	(15.662.500.000)	-
40	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính**		**206.460.029.922**	**46.787.802.227**
50	**Giảm tiền và tương đương tiền thuần trong năm**		**(45.312.841.303)**	**(99.204.400.153)**
60	**Tiền và tương đương tiền đầu năm**		**507.906.898.731**	**606.879.728.298**
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		8.777.486	231.570.586
70	**Tiền và tương đương tiền cuối năm**	**5**	**462.602.834.914**	**507.906.898.731**

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 27 tháng 3 năm 2026

Hoàng Thị Anh Thư	Nguyễn Mai Khánh Trình	Đặng Vũ Thành
Người lập	Kế toán trưởng/ Giám đốc tài chính	Tổng Giám đốc

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Để tiết kiệm giấy in và góp phần bảo vệ môi trường, xin mời Quý cổ đông xem chi tiết tại **website: https://sotrans.com.vn/co-dong/bao-cao-tai-chinh/** , mục báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán.

SOTRANS
GROUP

CÔNG TY CP KHO VẬN MIỀN NAM

Địa chỉ: 1B Hoàng Diệu, Phường Xóm Chiếu, TP. HCM

Điện thoại: (84.28) 6268 5858

Website: sotransgroup.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN KHO VẬN MIỀN NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN K
HO VẬN M
IỀN NAM
2026.04.19 21:24:
46+07'00'